SỐ THỨ 648 — NGÀY THỨ SÁU 18 JUILLET 1919 — NGÀY 21 THÁNG SÁU ANNAM (Kỷ-vị) — NĂM THỨ 13

Lục Tỉnh Tân Văn

Directeur Politique—L.MARTY
Adm. Gérant—NGUYỄN-V-CỦA
ADMINISTRATION ET RÉDACTION: Saigon, Rue Catinat, 157. (1er Etage)

GIÁ BÁN: Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man
Một năm. . . . . 6$00
Sáu tháng. 50
Ba tháng. 2 00
Mua báo thì kể từ ngày mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng mà phải trả tiền trước.

閩新省六

MỖI TUẦN LỄ RA BA KỲ:
NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
Mỗi số bán lẻ . . . . . 0$04
TÉLÉPHONE N° 175 | Adresse télégr. : LUCTINH-SAIGON

GIÁ BÁN: BẮC-KỲ, LÀO, ĐẠI-PHÁP VÀ THUỘC ĐỊA.
Một năm. . . . . 7$00
Sáu tháng. 4 00
Ba tháng. 2 25
On s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser
à SAIGON: Aux bureaux du journal.
à HANOI: Aux bureaux du Trung-Bắc-Tân-Văn.
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

ÔNG MASPERO THƯỞNG-THỌ NGŨ-ĐẲNG BỘI-TINH

Dịp 14 Juillet, ông Maspero, quyền Thống-đốc Nam-kỳ đặng thưởng-thọ Ngũ-đẳng Bội-tinh. Bổn-báo hiệp cùng Độc-giả liệt-quí L. T. T. V. kỉnh tất nhiệt thành, mừng khen ngài và chúc cho ngài thêm câu Phước-thọ.

L. T. T. V.

Tẩy chai

(Le Boycottage)

Đáng khen ông Hérisson lẹ trí

Từ ngày Phái-viên Trung-Huê, tới giữa hội Hòa-Bình, thành Versailles, đòi cải về vụ đất Sơn-Đông và Thanh-Đảo thành không đặng, từ-hòa định giao cho Nhựt-Bổn, tin ấy bay về tới Trung-Huê, thì dân Trung-Huê ở khắp hoàn cầu thấy đều tỏ dạ bất bình, song chẳng lấy việc binh đao mà rửa hờn, chỉ làm êm mượn kế tẩy-chai hàng-hóa Nhựt-Bổn làm cho biết mặt.

Khi học-sanh tại thành Bắc-Kinh dậy động, kế Thượng-Hải và Singapore gây gổ với Nhựt-Bổn rồi thì nghe có lịnh truyền qua cho khách-trú Đông-Dương, vì nước phải lấy lòng đoàn-thể tẩy-chai Nhựt-Bổn: Thiên-hạ Saigon, Chợlớn hay tin ấy, thấy đều xâm-xì, nghi cho thế nào cũng không khỏi biến xảy như Singapore và Thượng-Hải, song nghi cho Chợ-lớn nhiều hơn, vì thành phố Chợlớn là ổ của dân Trung-Huê ký ngụ. Bởi cớ, trong số 643, ngày 30 Juin, tôi có đề lời tiên liệu, xin Chánh-Phủ ngừa lấy biến xảy, làm náo động lòng dân đang lạc nghiệp an cư trong xứ, dòi các bang mà nói cho mỗi mỗi biết rằng Nam-Kỳ là thuộc-địa Langsa, chẳng phải nước nhà của dân Trung-Hoa và Nhựt-Bổn. Nếu chẳng kiêng phép nước, vì sự tư hiềm nhau mà làm náo động lòng dân, ắt Chánh-Phủ phải lấy oai mà trị.

Chánh-Phủ đã có làm ý lời, dòi các bang-trưởng tới mà dạy; các bang-trưởng thấy đều vâng, hứa chẳng để một việc lộn xộn nào xảy ra cho náo động. Các bang-trưởng thật tình, nhưng mà Chánh-Phủ cũng đề phòng, từ đây sai Mật-thám rảo cùng, lóng nghe dư luận.

Mỗi người lính-kín sai đi dọ tin, về đều bẩm rằng dân Trung-Huê trong thành phố Chợlớn càng ngày càng thêm bất nhẫn. Đã vậy, lại thêm có **Phan-Minh** bang-trưởng Quản-Đông đem những chơ rơi hàm giết mình mà cáo báo.

Bởi cớ:

Các bang, bữa nọ, có hội nhau bàn luận về lịnh bên Trung-Huê troàn tẩy-chai Nhựt-Bổn. Các Bang đều chịu; lập tờ đoàn thể một lòng; hết thảy ký tên, duy có bang Quản-Đông là Phan-Minh không chịu. Đã không chịu ký tên lại chống lời tẩy-chai Nhựt-Bổn; cứ việc mua mà Nhựt-Bổn như thường. Vì vậy nên Khách-Trú cho rằng Phan-Minh, một lòng với Nhựt-Bổn mà phản bạn, nhứt là chệc Phước-kiến hiềm Phan-Minh một cách gớm ghiết.

Đặng lời cáo của Phan-minh ông **Hérisson** là quản-lý mật-cơ trị-chánh, liền tư cho quan Thông-Đốc Nam-kỳ hay, và truyền cho sở Tuần-Thành, Cơ mật-thám, cơ Trấn-phủ Chợlớn phải nhựt-dạ thường-xuyên, ngừa cơn biến xảy. Ngài lại cho hai tên lính kín ngày đêm ở tại nhà Phan-minh mà coi chừng, đặng có việc gì cấp báo. Lịnh ra rồi, ông Vệ cơ Trấn-phủ có dã-ý dạo chơi lối nhà Phan-minh mà xem địa-thế cho biết mà chờ cơn điều khiển.

Việc quan phòng rất nghiêm, ngờ cho không đều nào xảy ra cho đặng, chẳng dè đêm 9 Juillet, lối tám giờ rưỡi tối, hơn 400 chệc Phước-kiến kéo nhau tới ngã tư đàng Thủy-Binh-Quản-Tổng-Cái (Marins-Canton) tựu trước tiệm Meng-Hưng số 93 là tiệm của bang-quản-Đông Phan-minh, quyết lòng làm dữ. Cách bót không đầy năm chục thước và chưa quá mười phút đồng-hồ, bổn trăm ấy thành trót ngăn áp vào phá tiệm. Phan-minh hay trước, đã lánh mình, chỉ còn bọn làm công ở chịu. Hai tên lính kín đặt ở đó, một tên hiệp với lính tuần-thành ngăn-cản, còn một tên tuốt về phi báo.

Đốc-lý tuần thành liền dùng giây thép nói, báo cho ông xã Chợlớn và ông Hérisson ở Sàigòn hay, rồi kéo rốc lính đi tới dẹp. Ông xã Chợlớn kéo lính Ma-tà và vòi rồng tới, còn ông Hérisson hay tin, liền lên xe hơi chạy vô, có lính trấn-phủ lớp thì theo xe ngài, lớp thì đi xe-máy đạp cũng đồng tới đó.

Nói về bọn Phước-kiến đã tiệm Phan-minh, lúc chưa có quân binh tới, thì làm dữ, đánh tuội làm công trong tiệm, đập đồ phá tủ kiến, liện lính tuần, đến chừng thấy quân binh tới nơi, không dám làm dữ nữa. Quân binh không ra oai, bèn dùng vòi rồng thục-nước mà thục vãi vô đám đông chạy hết.

Lính kín hiệp với lính tuần thành bắt đâu hai mươi hai tên Phước-kiến. Một đều lạ hơn hết là nội bọn đó là dân hạ-lưu, những Cu-li cùng là dân bán dạo, chớ chẳng thấy tay nào có Sự-nghiệp chen vào đó.

Chưa biết phải tại Phan-minh không chịu ký-tên tờ đoan ước tẩy chai Nhựt-bổn mà bị khách trú hiềm, hay là vì thù riêng mà khách-trú ngừa lúc nay, mượn cớ ấy mà ra tay rửa hận?— Chưa biết, song nghi cũng chẳng tiềm biết làm gì, dầu vì hiềm riêng hay là vì sự tẩy-chai, khách-trú cũng chẳng đặng làm vậy đến thế.

Vả lại cái hờn riêng của Trung-Huê Nhựt-Bổn dân Trung-Huê muốn tẩy-chai Nhựt-Bổn chừng nào thì tẩy chai, Chánh-phủ nào ngăn cản, song phải kiên dè, có đâu Chánh-phủ đã cấm rồi, còn muốn làm nghịch ý. Đã vậy, thấy Nhà-nước chẳng nỡ ra oai, lại ngờ Nhà-nước sợ mình, trở mà hàm dọa. Nghe nói Khách-trú hâm: Nếu Nhà-nước không thả hai mươi hai tên Chệc ấy ra, thì chúng nó dùng sức mà giải cứu.

Nghe nói bỗng tức cười!

Tôi xin nói cho Khách-trú biết rằng: Nhà-nước không nỡ ra oai, chớ phải Nhà-nước sợ hay sao. Kìa binh sẵng kia, súng ông thuốc đạn sẵng kia, nếu mà Khách-trú tự kiêu tự đắt, thì khốn hại cho Khách-trú.

Biết vậy mà chẳng cần ra oai, lấy một việc *đuổi về Tàu* thì đủ.

Thử xem, theo lời tôi đã nói, nội bọn phá tiệm Phan-minh đều là bực hạ lưu, thì đủ biết rằng: Khách-trú sợ bị đuổi về Tàu hơn hết. Bị đôi ba tháng tù, năm bảy trăm quan tiền vạ, Khách-trú chẳng ghê cho bằng đuổi về Tàu, cho nên những tay lập nên sự nghiệp nhỏ lớn trong Nam-kỳ nầy hằng giữ mình, chẳng dám để phạm tội gì cho phải bị đuổi về cố quốc. Cớ ấy nên đám phá tiệm Phan-minh đây chẳng có một tay hằng sẵn chủ-gia chen vào đó; ẩn mặt hết, để cho bọn hạ lưu ra làm mà thôi. Vậy thì Chánh-phủ chẳng cần, nhọc sức quân-binh phải ra oai gió, cứ việc đuổi về Tàu thì hay hơn.

Việc tẩy chai là việc tư của dân Trung-Huê Nhựt-Bổn, Dân Trung-Huê dâu chẳng muốn buôn bán hàng Nhựt-Bổn nữa, chẳng cang cớ gì Chánh-phủ Nam-kỳ, mà dân Nam-kỳ lại vui thấy quét sạch đồ hào-nhân bấy lâu đem vào gạt lòng dân trong xứ, nếu dân Trung-Huê muốn ở đây buôn bán làm ăn, thì phải làm như ý Chánh-phủ, bằng chẳng tuân phép nước, sanh đều náo động lòng dân, thì Chánh-phủ cứ việc *đuổi về Tàu*, chẳng cần phải ra sức quân binh cho nhọc.

LẬP-THẮNG

Lời nhắc nhở

Xin nhắc các nhà đọc báo nhớ rằng từ ngày 2 Mai, tờ **Lục-Tỉnh-Tân-Văn** đã mở rộng **tám trương**, lại mỗi tuần xuất bản **ba kỳ**, là thứ hai, thứ tư và thứ sáu. Thêm số, thêm trương, mà giá mua trọn năm chẳng thêm, giá bán lẻ lại sụt còn 4 chiêm một số; chủ ý muốn tiện cho mỗi người có thể đọc L. T. T. V. là một tờ báo sẽ trở nên lớn và sáng-soi hơn hết trong cõi nầy.

Vậy xin nhà đồng-chí với quan Toàn-quyền Sarraut, muốn trông thấy những sự cải lương, lợi dân ích quốc, hãy ráng vùa giúp cho Bổn-quán thạnh hành.

ĐIỆN BÁO ÂU-CHÂU

(Havas)

Paris, le 10 Juillet 1919.

Cắt phân cương-giới

Bàn Hội-Phái coi về vụ cắt phân cương-giới đã trù định lấy mé sông Danube phía Nam, phần đất thuộc nước Hongrie, bỏ qua cho nước Autriche.

Nước Tchéco-Slovaquie xin phần đất phía Nam sông Danube đặng nối đàng xe lửa của nước Hongrie chạy qua hướng Nam, giải bày rằng cạnh đất ấy không chi quan hệ về việc binh.

Nghị kế diệt Bữu-tư-Vức đảng

Thuộc dinh Binh-bộ chư quốc Liên-hiệp đang trù kế phá Bữu-tư-Vức *Magyars* đảng; Thượng-nghị Công-đồng chiều nay xét coi như cần kíp thì cậy các trấn địa đầu nước Hongrie ra binh diệt đảng Magyars ấy.

Xem xét tờ hòa

Bàn Hội của Thượng-nghị Pháp-quốc phái xem xét tờ hòa sẽ đặng xem kín tờ vi bằng của hội nghị-hòa

XA-BONG MAT-XAY
Tốt nhứt cõi Đông-dương
Hiệu — Con ngựa một sừng
LA LICORNE
HAO-VINH Công-ty
(HÃNG ANNAM)
146 bis Rue Lefèvre, Saigon
AGENT EXCLUSIF

đã lập ra trong bữa hội. Ông Barthou tưởng cho trong ít ngày đây sẽ lập biểu tấu về vụ ấy xong và tưởng bước đầu tháng Août năm nay Thượng-nghị khởi bàn luận đối cãi về tờ hòa được.

Đức-quốc xin mở vây

Phái-viên Đức-quốc có ông Lesner nạp biểu giữa hội Hòa-bình xin Liên-hiệp mở vây cho Đức-quốc và xin trả hết binh Đức-quốc bị sanh cầm về nước.

Phái-viên nước Bulgarie

Nhựt-báo có đề lời rằng hội Hòa-bình đã thỉnh các Phái-viên nước Bulgarie qua thành Versailles đặng ngày 25 Juillet hội diện.

Paris, le 12 Juillet 1919.

Mở vây Đức-quốc

Chánh-phủ Đức-quốc đã phê nhận tờ hòa mà Phái-viên Đức-quốc đã ký tên giữa hội tại thành Versailles. Phê nhận minh bạch nên Liên-hiệp đã mở vây cho Đức-quốc bữa 12 Juillet.

Cho Đức-quốc thông thương

Chánh-phủ Pháp-quốc cho phép Đức-quốc thông thương với Pháp, song hàng hóa vận xuất tự-do thì được thong thả còn hàng hóa cấm vận xuất thì cần phải xin bãi luật phép ngăn cấm rồi mới được.

Đô-Thống Foch đặng trọng thưởng

Ông **Foch** là quan Đô-Thống Pháp-quốc lãnh ấn đại Nguyên-soái cầm binh chư quốc Liên-hiệp diệt Đức-tặc, mới đặng Chánh phủ Pháp-quốc thưởng tài, gắn **nhành-vàng** cho ngài tại thành Versailles; Đức Giám-quốc **Poincarré** đứng mà kể công của ngài và đề lời phong tặng.

Paris, le 13 Juillet 1919

Ngõ cùng Giám-quốc nước Hongrie

Liên-Hiệp và cọng-hòa quốc đồng tư vô tuyến điện cho ông Bela-Kun là Giám-quốc nước Hongrie rằng chẳng khẳng đối cải chi với ngài cả thãy nếu ngài chưa tuân theo các điều giao trong tờ đình chiến.

Ông Lansing từ thành Paris

Ông Lansing chiều bữa qua từ biệt thành Paris lúc 9 giờ tối mà về thành New-York, kinh đô Huê-kỳ.

Đức Giám-quốc giá lâm Amiens Ban gươm cho các quan Đô-Thống

Giám-quốc Poincarré giá lâm tỉnh Amiens mới bồi bổ lại một cách rất lẹ. Trong bài diễn thuyết ngài luận phải cần định giá nợ cho Đức-quốc và ưu tư cùng liên-hiệp mà thâu tiền Đức-quốc góp mỗi kỳ hoặc thâu số tiền của đức quốc tiên-đăng. Xong việc, Giám-quốc Poincarré về thành Paris ngự tại sân Hôtel de ville xem ban gươm lịnh cho chư Đô-Thống Joffre, Foch và Pétain.

Paris le 14 Juillet 1919

Thưởng thọ Bội-Tinh

Diệp lễ 14 Juillet, các quan kể tên sau đây đặng thăng thọ Bội-Tinh.

Tứ đẳng Bội-Tinh

Ông **Kircher**, Tổng-lý Thương-chánh, Ông **Larue**, Chủ-hội bàn hội Thương-phòng Ông **Denis**, Thương-nhơn.

Ngũ đẳng Bội-Tinh

Ông Fontaine người thế-hành cho hội lò rượu.

Ông Haffner, nghị-viên phòng canh nông.

Ông Fays, Đại-luật sư.

Ông Pauher, Thanh-tra Trị-chánh sự.

Ông de Conrandy, Maspero, Lachaud, Defeyet, Demontjoie, Tham-Biện

Ông Lefebvre quan Bác-vật.

Ông Bonnault Đồng-lý Phòng Thương-hội Hanội.

Cách lánh bịnh ho lao

Muốn lánh bịnh ho-lao thì phải giữ hai đều nầy.

Đều thứ nhứt.— Biết chỗ nào có tế-trùng ấy thì phải trừ nó cho tuyệt.

Đều thứ nhì.— Phải giữ mình cho được mạnh giỏi luôn luôn, đừng cho lao lực, lao tâm thái quá và phải dùng những vật-thực bổ dưỡng.

Con mắt ta không thấy loài độc-trùng ấy thì làm sao mà trừ nó cho được? Mới nghe qua, thật là khó; song cũng có thể làm đặng. Tỉ như người bà con ta mang bịnh ho-lao, ho đã lâu, có khi thổ huyết và ôm o gầy mòn. Đàm nó sao cũng có độc-trùng. Nếu nó khạc nhổ bậy trên gạch trên ván, khi đàm khô, độc-trùng túa lên cùng trong khí-trời, thì ắt ta phải hít nhằm. Bây giờ, nếu ta đựng đàm ấy trong ống giò thì loài trùng không ra được cho đến khi ta súc ống giò trong chỗ tiểu-tiện hay là dưới sông. Nhưng mà làm cách ấy thì cũng như dời nó đi cho nó hại kẻ khác chớ không trừ nó đặng vì nó cũng còn sống và sẽ nương trong khí-trời.— Phải đựng trong ống giò một thứ nước khử độc, nước crésyl Jeyès hay là nước vôi đặng trừ nó thì nó mới hết phương làm hại được. Vậy trong phòng của người bịnh phải có ống giò đựng nước ấy luôn-luôn. Khi nhổ đầy rồi dẫu cho súc chung quanh nhà cũng chẳng hại chi.

Lại còn đều nầy nữa:— Khi người bịnh, ho, thì văng bọt nước miếng cùng đàm, những người ngồi nói chuyện với nó có khi cũng hít nhằm vào phổi. Vậy nên phải cữ đừng giao-mặt cùng người bịnh nhứt là khi nó ho.— Tuy có dùng ống giò mặc dầu, chớ nền nhà cũng nhiễm-chứa độc-căn. Cũng còn truyền-nhiễm đặng. Vậy, mỗi ngày phải rửa gạch bằng nước crésyl hay là nước vôi, nhứt là trong phòng của người bịnh. Còn quét thì phải rưới nước cho yêm rồi mới quét, chớ đừng quét khô, làm cho độc-khí dậy lên, có khi mình phải hít nhằm.— Y phục cùng khăn lau của người bịnh, phải nhúng nước sôi và mình chẳng nên dùng đến. Chén, bát, đũa, muỗng, đồ của nó ăn, đừng cho lộn với đồ của người mạnh trong nhà. Những phương, phòng ngừa nói trên đây rất nên hữu-ích. Dân Nam ta thường không giữ các phương ấy cho toàn vẹn, nên hằng có nhiều người ở chung với kẻ mang bịnh ho-lao mà phải vương lấy chứng ấy.

Sau tiếp

Cách lánh bịnh thiên - thời

(Tiếp theo)

Tôi tưởng nên tỏ cho khán-quan hiểu đều nầy; Bình-thường dùng vật-thực thế nào, tiếp-dưỡng cách nào thì cơn thiên-thời truyền-nhiễm cũng phải giữ lấy mực thường ấy, chẳng nên đổi chi hết. Một phải cữ đồ sống-sít, đậy vật-ăn cho khỏi ruồi-lằng mà thôi.

Tôi thấy nhiều lần, nên rõ người đồng-bang ta không hay kiêng cữ, chẳng những người nhà quê dốt nát mà thôi, nhiều kẻ có học thức cũng vậy. Đang cơn thiên-thời truyền khắp, chẳng nhâm giờ ăn mà dám vô quán lếu dơ-dáy, ăn uống vô độ, vô-lượng.

Nên tỏ cho chư-công biết những đồ ăn ủ-ấm là độc. Ăn nó khó tiêu và làm cho tì-vị ra yếu.

Tới bữa thì ăn, khát thì uống và đừng làm việc chi quá độ. Có kẻ tưởng uống rượu cũng phòng được bịnh thiên-thời bởi rượu là một vị để điều trị chứng ấy. Tưởng vậy là lầm; vì rượu dùng có chừng thì không hại, chớ uống cho đến say thì nó làm cho tì vị phải yếu. Mà tì-vị yếu thì dễ lâm bịnh thiên-thời.

Lại đừng cho lao lực, lao trí cùng lao tâm thái quá. Ấy chẳng phải không làm gì hết, song phải làm việc có chừng, dư ngày giờ cho đủ mà nghỉ ngơi, đặng phục sức lại. Thức khuya thì hại. Vậy nên khuyên những người cờ bạc thức sáng đêm chơi bời bỏ cái thói tệ ấy đi. Chẳng chi làm thân thể yếu đuối bằng mất giấc ngủ.

Sau rốt, trong cơn thiên-thời phát ra, phải giữ lòng dạ vững vàng như lúc bình thường, đừng sợ chi hết, cho cẩn thận, có gan dạ và tuân theo các phép vệ-sanh đã tỏ trước đây. Như vậy mới đặng hiệu nghiệm.

(Sau sẽ tiếp theo)

Truyện quan thủ-tướng Pháp :

ÔNG CLÉMENCEAU

Ông **Clémenceau** là một nhà chánh-trị có tiếng bên Âu-châu mà cũng là một người giỏi bậc nhất trong nước Pháp. Nước Pháp là nước cọng-hòa, chính-quyền về cả tòa Nội-các (*cabinet*) tự ý, ấn Nội-các-tổng-lý (*Président du Conseil*) lập thành ra pháp-luật được, quyền chức long-trọng biết là chừng nào! Mà ông đem cái thân già cả bảy mươi sáu tuổi đầu, gánh vác cái công việc lớn-lao ấy, vẫn mạnh giỏi như người tuổi mới trạc hai mươi. Cứ đến kỳ quốc-vụ hội-nghị, ông xuất-tịch, cao đàm hùng biện, tiếng như tiếng chuông, khiến người nghe phải khiếp phục. Cặp con mắt xanh của ông, sáng hoắc như sao, oai-phong lẫm-lẫm; tuy gặp buổi mưa cuồng gió dữ, mà coi vẫn như thường, không thấy chút gì nao-núng. Có một nhà báo ở nước Pháp lấy tên « cọp » mà phụng huy-hiệu cho ông. Ôi! lấy một ông già ngoại bảy mươi tuổi mà còn được cái tiếng khen là ông cọp, cũng đủ thấy cái tinh-thần kiện-nhẫn cương-nghị của ông.

Chỗ nhà ông ở gần một cái trường học công. Mỗi ngày sau khi tan học, học-trò trong trường xúm nhau đá cầu chơi, có nhiều khi trái cầu tung bổng vọt ra ngoài tường; ngoài tường tức là cái vườn nhà ông, rủi ra thì nhiều khi trúng nhằm đầu ông, vì ông tính siêng lắm, xong buổi làm việc, bữa nào cũng ra vườn ngắm hoa cỏ chơi, lại tay trồng lấy vài thứ hoa, tự mình vun tưới lấy, suốt năm như một ngày. Ông tuy già mà ưa trang-sức, đi ra bao giờ cũng có giắt bông hoa ở trước ngực: bông hoa ấy chính là ở cây hoa của ông trồng lấy được đó. Góc tường sau vườn làm một cái chuồng gà; ông ngày nào cũng thân đến cạnh chuồng gà, lượm lấy trứng gà mái ông nuôi nó đẻ ra để ăn bữa tối. Coi một vị thủ-tướng một nước kiên nhẫn cương nghị là thế, mà cái tình nhân-dật lại như thế, thú thay!

Ông sức vóc mạnh dạn khác thường, là vì ông ăn uống khởi-cư giữ gìn cẩn thận, có điều độ, có chừng mực lắm; tuy đương lúc tranh chiến, công việc bối rối biết là chừng nào, mà ông cũng không chịu nhân thế mà đổi cách ăn ở thường của ông; cứ bao-giờ cũng đúng tám giờ tối thì đi ngủ, ngủ suốt bảy giờ đồng hồ, vừa đứng ba giờ sáng thì dậy; nhân lúc mặt trời chưa mọc, thảo một bài thuyết cho nhật-báo «*Homme libre*». Cái nhật-báo ấy chính tay ông sáng lập ra, trước có một lần bị chính-phủ bắt đóng, sau đổi tên tờ nhật-báo là «*Homme enchaîné*», kế tục xuất-bản, đến lúc ông vào tổng-lý nội-các, lại để tên cũ. Ông mỗi sáng thảo một hai bài luận-thuyết tờ nhật-báo ấy chừng ngàn rưỡi chữ; văn dùng thể phúng-thích (*ironie*), cái thể văn ấy là tự ông tạo ra. Thảo xong bài văn, đúng sáu giờ thì ăn sáng: một chén cà-phê và vài món ăn thường; ăn rồi ra bàn giấy; đúng mười hai giờ lại ăn cơm trưa, nhà ăn của ông hơi rộng, bốn phía treo những ảnh truyền thần các ông lĩnh-tụ Cách-mạng nước Pháp ngày trước. Ăn trưa rồi ngủ chừng một giờ đồng hồ, lại dậy làm việc, lúc ấy hoặc ở trong phòng riêng xem xét giấy tờ, hoặc ở tòa quốc-vụ bàn định việc chính. Đúng sáu giờ tối thì ăn cơm tối. Ông ăn có bữa cơm tối là nhiều hơn hết, có món súp, một món cá, vài món thịt, một dĩa mứt như người thường. Ăn rồi vào nhà t[illegible] người cháu gái yêu của ông ở trong nhà đọc những văn cổ, trước khi ông chưa ngủ ưa ngồi nghe tiếng đọc sách chơi.

Ông tuy là một nhà đại-chính-trị đời giờ, nhưng cái nghề của ông làm từ hồi nhỏ thì vốn là một ông thầy thuốc. Ông xưa học ở trường thuốc, tốt-nghiệp sau làm thầy thuốc tại Paris. Đến năm 1870, ông hăm-chín tuổi, được bổ làm huyện-trưởng. Sáu năm sau bị cử làm quốc-hội-nghị-viện, khi ấy ông mới làm lĩnh-tụ một cái tả-phái trong đảng cấp-tiến mà nhảy lên võ-đài chính-trị là tự đấy. Nhưng ông tuy đầu thân vào chính-giới mà vẫn không bỏ cái nghề thuốc cũ của ông. Ông tư-thục với hai ông thầy thuốc giỏi nước Pháp là ông Pasteur và ông Claude Bernard, sở-đắc thâm lắm. Ông lại tinh về nghề trồng đậu, nội những sách thuốc về môn học ấy, ông sưu-tập được rất nhiều. Ông lại có nghiên-cứu đến cả cái học-thuyết « trường-sinh » của ông Metchnikoff.

Gọi ông là một nhà chính-trị được, gọi ông là một nhà y-học được, mà muốn gọi ông là một nhà hùng-biện, một nhà tân-văn, một nhà giáo-dục, một nhà văn học cũng được cả: lấy một người mà giỏi đủ bấy-nhiêu cái, không phải thiên-tài mà được thế ư? Ông về các khoa-học, các nghệ-thuật, đều khốc-hiếu cả; những lời của ông phê bình các bài văn, các khúc kịch, kiến giải cao hơn người-ta nhiều; đến những trước-tác của các danh-gia nước Pháp, ông tìm-tòi được ra những chỗ vi diệu cả. Kể bực đa tài đa nghệ như ông, giá không đầu thân vào trong chính-giới, thì chắc là lấy học-thuật mà nổi tiếng trên đời; vì cái danh tiếng của ông ở bên chính-giới to quá mà lấp mất cái danh tiếng của ông ở bên văn-học-giới.

TUYẾT-HUY

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . 6 f. 20

Giá lúa, tạ 63 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 5$25 tới 5$35

NAM-KỲ

(Cochinchine)

Sài-gòn

Không có lẽ

M. A... ở trên Lèo, xuống Saigon quá giang tàu Mékông thưa rằng thừa lúc ông nằm hứng cảnh trên bon tàu ngủ quên, ai lật lưng lấy của ông hết một cái bốp đựng 388 đồng bạc giấy, lại còn lột thêm một chiếc cà rá vàng ông đeo trên tay nữa.— **Ngủ gì mà giữ vậy.**

Móc túi

Thầy Phan-v-Phiên thưa rằng bị quân nào nưng túi thầy lấy mất cái bốp phơi có 70 đồng bạc ở trỏng lại với một cái đồng hồ vàng và các giấy tờ khác nữa.— **Sao không hay.**

Lính tập

Hôm 9 tây rồi đây, M. C... lính tuần-cảnh đi xe máy, gặp lối đường Boulevard Galliéni, một hai gã đứng núp trong bóng tối.

Lính ta nghi nhầy xuống xét té ra là một tên bếp lính-tập tên là Bùi-v-Đây và 2 cậu khác nữa là tên Dung và tên Sap. Hai tên sau nầy chạy khỏi.

Xét ra thì trong mình Đây ta có giắt theo một con dao bảy sáng giời liền dẫn cậu ta về bót nghỉ.

Bộ đây, ý tính đón thương khách mà chớ.— **Cả khen M. C...**

Cholon

Móc túi

Ông Trần-v-Hội 60 tuổi ở đường Tổng-đốc-Phương thưa bót rằng lúc ông lại ga xe lửa mua giấy đi Saigon bị ai móc túi ông lấy hết một cái bốp-phơi gia đen trong ấy có 26$30 lại với hai cái biên lai của quan trạng-sư F... cho một cái 150$ và một cái 100$ với giấy thuế thân ông.

Sao ông không bỏ túi trong để chi ngoài cho chúng nó chọt.

Tớ trốn

Cô Trần-thị-Hộ khai rằng có mướn một đứa tên là Phan-v-Ruộng gốc ở Bình-thạnh-hạ (G. Đ.) vào ở coi nhà, chẳng biết ai bày khôn cho thằng ấy bữa 6 tây rồi trốn biệt.— *Tại mình hiền nên nó không chịu ở.* **Bỏ.**

Tình nhân bạc bẽo

Chú Lê-v-Kính 19 tuổi làm công cho tên Trần-kim-Ký, coi lãnh đồ ăn cho nhà-thương, khai rằng, chẳng có đều chi xích mích mà tình nhân của y là Ng.-thị-Xiên 19 tuổi ở Chợ-đũi, đành lòng bỏ y đi đâu mất mấy bữa rày kiếm không ra, lại còn tóm thâu quần áo, bạc, vàng, cả thảy có trên 150 đồng bạc.

Chú Kính giận đi kiếm cùng đồng tập-trận mà không ra mối, nên tức mình đi thưa bót. — **Thôi bỏ đi!! Nghi quá!!**

Mất vàng

Bà già Ng.-thị-Nhiều 64 tuổi ở đường Phú-lạc, bữa nọ gói một gói vàng ròng bốn chiếc, để lớ quớ đâu đó, bị tên điếm tổ là Qui chóp đi mất

Chừng bà già hay lại thì vàng đã phai rồi.

Mướn dành

Hôm nọ thầy Phan-duy-Lộc ở đường Hamelin có thưa bót rằng đứa ở với thầy là Ng.-v-Hưng 14 tuổi trốn, nay thầy gặp đặng cậu nhỏ ấy ở mướn với chị Ng.-thị-Hội ở đường Stratégique, nên thầy đi thưa bót bắt cậu ta đem về.— **Phải coi chừng cho lắm.**

Lạc con

Thím Ng.-thị-Sỏi buôn bán hàng gánh thưa bót rằng đứa con thím là Nguyễn-thị-Chính 7 tuổi hôm 9 tây thím giắt đi lối đường Thủy-binh lạc mất.

Đứa con gái ấy đầu chừa ba vá, mặt tròn trịa, trắng, áo vải rằng, quần lãnh đen.

Vậy chớ thím mắc ngóng ai, mà con đi lạc không hay vậy thím??

Gian hùng

Cái nố ghe nó hay ăn xới, ăn bớt của người lắm lắm, như mới rồi đây tiệm «Hanh-ký» ở Chợlớn, mướn một chiếc ghe đò số 242 ở Saigon, chở đồ vô Chợ-lớn rút mất hết 70 kilo sáp ong giá đáng 60$00.

Tên tần-khạo là Trần-v-Do bị bắt giải lên tòa trị tội.

Đầy tớ rất trung

Con Lê-thị-Kiển 19 tuổi ở mướn với cô Thái-thị-L. vì ở rất trung tín nên ông chủ nhà thương yêu thường hay chuyện vãn.

Bà chủ gặp được rầy la, nên cô ta buồn tình trốn mất.

Ông chủ có cho thêm áo quần bông-nút cà-rá giá đáng 20 đồng.

Hi-Hi

Biên-hòa

Mấy giờ???

Đêm 3 au 4 juillet quân-tử lỡ thời thừa lúc quan Giám-đốc kiểm-lâm, vì trời nực để cửa sổ cho có gió, bước vô, đi thẳng đến phòng khách.

Giây lâu thấy chủ nhà ngon giấc không tiếp rước, chú chàng chẳng biết mấy giờ, lại sẵn thấy một cái đồng-hồ để trong áo, nằng nơi ấy, rút ra coi. Thấy đồng-hồ vàng mà thêm đi đúng nên bỏ luôn và đồng-hồ và giây chiền vào túi mình rồi cũng bước qua cửa sổ mà lui chơn lẹ làng như khi vô.

Mua đồng-hồ coi chừng kẻo lầm của gian, đồng-hồ mất nầy: hiệu «Zénith». Có cớ bót Biên-hòa.

Trung-Kỳ

Huế

Đánh nhau

Chiều hôm chúa nhựt giữa lúc rước đèn, có mấy chú Nhà đánh lộn với mấy chú Chệc đánh nhau rất kịch liệt, sau lại đến mấy chú lính tùng chinh đến cũng dụng võ luôn. Không rõ là vì cớ chi, sau nghe đã có lính cảnh sát xử xong cả rồi.

Người Nhựt hát xiếc

Nay có bọn hát xiếc người Nhựt đến xin lập một cái trường hát tạm ở bên bờ sông Hương, trước nhà Paul-lạp. Nghe đâu họ chỉ làm trò và phép thuật mà thôi, chớ không phải như hát xiếc của người Pháp và Anh có đủ cả voi, ngựa, cọp, gấu, diễu lắm trò thần tình đáng xem đáng tôn. Thế mà nghe giá từ 0$40 đến 2.00 một chỗ ngồi.

Độ vài ba hôm nữa sẽ hát. Có lẽ thành phố nầy xem tôn bạc ngàn mà chưa biết trò trông ra thế nào. Nghe rằng quan trên cho bọn ấy ở Huế đến hôm 10 Juillet mà thôi.

Hai cuộc mừng chung

Rồi đây từ 13 đến 15 Juillet sẽ mở hội mừng cuộc toàn thắng và cuộc chánh-chung (14 Juillet) luôn thể.

Nay đã thấy hai bên đường trồng cột cờ đèn và kết lá hoa bài trí cờ xí đâu đó lăng xăng rất đẹp lắm, cho đến hai bên bờ sông Hương, nào làm rạp hát, đàn chay, và đu tiên, đu bầu, vân., vân. Trường cuộc vui nầy có một mà không hai.

Nhạc Tàu

Nghe đâu từ mồng mười tháng nay các phường nhạc Tàu đã tập xong bài bản. Về sau mỗi chúa nhựt sẽ tác nhạc tại vườn hoa mới lập bên quốc-tử-giám.

Hỏa tai

Mới hôm kia ở lối đường lên Nam-giao, bên cầu Bên-ngự lại cháy nữa. Hôm trước ở đó đã cháy mất 6, 7 cái nhà, nay lại cháy 4, 5 cái nữa.

Xe trước đã ngã, xe sau phải phòng; thế mà lại không lo sợ chi cả, thời có nên phạt cho xứng cái tội bất cẩn để tội lây vạ tàn cho người khác không?

Lịch sử nước đá

Ngồi trên xe Cao-su nhà, tay chống ba-ton bịt bạc, miệng ngậm điếu xi gà, Mũ Ba-na-ma, giày bốt-tin, áo ca-sơ-mia. Cổ cồn-là, quần ủi, rỏ ràng một vị..... Dưới chưn ông có cái thau đựng hai kilo nước-đá.

Ông đi qua Cầu Trường-tiền, gặp một ông Bá-hộ nhà quê lên thăm, dừng xe nói chuyện. Ông bá-hộ thấy cái gì lạ mới mó tay rờ thử xem. Mới vừa rớ vào thì giật tay ra mà hỏi: Bẩm ông cái gì lạnh quá? Ông nói:

«À ông bá không biết cái nầy: Thôi là «lắm! Nước đá đó, băng đó, hàn thủy «thạch đó. Uống nó bổ và giải nhiệt, «mắc lắm, hai đồng bạc mới mua được «bây nhiêu mỗi ngày tiêu hết vài đồng «bạc tôi dùng nó quanh năm. Chừ ghiền «nó lắm, ăn cơm không có nó thời nuốt «không xuống. Vì tôi dùng 30 năm nay rồi.

Ông Bá đang lóng tai nghe. Bỗng thằng kéo xe ông nó cái lại rằng: «Thưa ông nói sai, nước đá mới có đây cách vài mươi năm nay, sao ông nói hơn 30 năm, mà tiết trời lạnh ai dùng, mà..... Nói mới đến đó thời ông đánh nó một baton rồi biểu a lê a lê toa no ba có nết.

Quảng-nam

Thưởng hàm

Các ông giáo-sư phục sự đã châu hạn và giạy sĩ-tử có tần ích, mông thường hàm phẩm:

Ông Trương-trung-Thanh, quán làng Vinh-lảnh, huyện Quế-sơn thường Hàn-lâm-viện đãi-chiếu.

Ông Nguyễn-xuân-Thường, làng Đại-an, phủ Điện-bàn;

Ông Nguyễn-hữu-Thụy, làng Thanh-quít, phủ Điện-bàn;

Ông Trần-Can, làng Đông-lâm, huyện Đại-lộc;

Ông Lê-Long, làng Hưng-thạnh, phủ Thăng-Bình;

Ông Nguyễn-nhơn-Nghê, làng Câu-Quảng huyện Duy-xuyên;

Ông Trần-thượng-Tiết, làng Long-phước huyện Duy-xuyên;

Ông Võ-hoằng Địch, làng Phú-Mỹ huyện Duy-xuyên;

đều mông thường tùng-cửu-phẩm văn-giai.

Faifo

Mừng Đức đã chịu ký hòa ước

Trưa bữa chúa nhựt vào lối một giờ, nghe có tiếng pháo và tiếng kèn dưới trại lính thổi giọng vui vẻ lắm. Cách một chặp mới thấy có người đi rao rằng Đức đã chịu ký hòa-ước, từ nay vạn quốc thái bình; quan trên sức cho cả mấy dãy phố phải kéo cờ, đêm treo đèn ăn mừng.

Các sở nhà nước, các con đường ngoài phố Tây thì có sở lục lộ cho đi cắm cờ là liệt. Nghe tin như vậy nhiều nhà đem pháo ra đốt vô số. Tuy là đang lúc nghỉ hè mà mấy thầy giáo cũng khéo chạy đi chiêu tập được hàng trăm học trò để tối cầm đèn vác cờ đi rước. Tối có lính tập cũng hợp với học trò rước đèn, thổi kèn đi dạo khắp các phố. Có một con sư tử của hội nào không biết cũng xen vô đi tiếp theo. Hễ rước tới đâu họ đốt pháo tới đó. Khi đi ngang tòa sứ quan công sứ cho đem đốt hai giây pháo thật dài. Người ta kéo theo sau đông như kiến; ai ai cũng nức lòng mừng cuộc hòa bình về vang của thế giới, ấy là cuộc mừng công lý nhờ tay nhà nước Bảo hộ ta và tay quan Thống soái Foch mà thắng được cường quyền vậy. Nay mới chơi tạm tạm vậy chớ cuộc đích đáng là đến 14 juillet kìa.

Làm nũng với chồng

Chiều bữa nọ hai vợ chồng tên lái đò kia, vì lẽ gì chẳng biết mà la mắng nhau om sòm. Đương ăn cơm, mụ vợ nổi khùng đạp đổ mâm, bể chén, bể bát, lằng chẳng. Dữ thật! Rồi nhảy đùng xuống sông! Không can chi, bạn đò là nhà nghề lặn lội, chết chóc gì mà sợ. Đó bắt quá làm bộ với thằng chồng chút đỉnh, mà thấy ai cũng im, không cứu vớt cũng chẳng khuyên lơn, mụ tức, trèo lên. Họ xúm cười rộ mụ xấu hổ tịt mắt, nín biệt trong khoang hết ra oai sư tử cái.

Tiết nghĩa khả gia

Kỳ nầy ở tổng Phú chiêm tỉnh Quảng nam có mông ơn Triều đình ban sắc tặng cho hai bà tiết phụ. Lịnh trên cho chạm hai cái bảng, sơn son thếp vàng, có bốn chữ «Tiết nghĩa khả gia» để cho hai bà ấy treo giữa nhà mà làm gương cho kẻ khác: Thật quí hóa lắm thay, đáng kính, đáng khen thay, chồng chết sớm mà cứ một niềm ở vậy nuôi con đến khôn lớn, chớ không phải như ai quạt mồ cho cỏ mau héo, đất mau khô, hay là có chồng sờ sờ mà cứ đi lang chạ.

Vụ tên Surveillant Trí

Vụ tên Trí Surveillant Khám-lớn Saigon cầm thơ lên nhà vợ M. d'Audigier Mùa lấy bạc, bị vợ M. d'Audigier Mùa đi thưa cò bót bắt dẫi, giam, tra xét ra thì M. d'Audigier Mùa chịu có biểu tên Trí cầm thơ tới nhà mình biểu mướn Trạng-sư bào chữa. Hàng chữ thêm sau rốt cái thơ biểu đưa bạc là chữ của tên Trí thêm, song M. d'Audigier Mùa xin bỏ qua, không buộc.

Bởi cớ, nghe rằng quan Bồi-Thẩm tha tên Trí, song giao về bên Chánh-trị lấy phép nghiêm răn.

Rủi về xe-hơi

(Accident d'Auto)

Một người bị vít, một người chết

Buổi sáng ngày 10 juillet, lối tám giờ, xe hơi số 73 của sở Tạo-tác có một ông quan Bác-vật ngồi trong, chạy tới góc đàng Charner và quai de Belgique, trước hãng vải Dumarest đụng nhằm xe kéo số 9, xe của M. Comte, tên Nguyễn-v.-Dương 41 tuổi, kéo; trên xe có một người Langsa làm việc hãng buôn ngồi.

Đụng mạnh cho đến đổi xe kéo lật, người Langsa ngồi trên xe bị quăng vào lề, còn tên kéo xe thì ngã lăng, cả hai đều bất tỉnh.

Quan thầy Montel chạy tới kịp, đem người Langsa vào hãng vải Dumarest mà cứu cấp rồi dạy chở vào nhà thương Đồng-đất, còn tên Ng.-văn-Dương thì chở lại nhà-thương thí chưa được bao lâu đã tắt hơi.

Quan còn đang tra xét coi lỗi bởi ai. Theo lời bàn nhơn nếu chẳng còn e huyễn, thì lỗi tại tên coi máy xe hơi số 73. Xe kéo số 9 chạy phải phép, ép bên tay mặt, nhưng bởi xe hơi ở trên đàng Kinh-lấp chạy đổ xuống mau quá, trớn tợ chim bay, nên lúc quanh qua đàng mé sông quai de Belgique, quanh rấp mới đụng nhằm xe kéo số 9.

Saigon nầy, những sự rủi về xe hơi thường thấy, song chưa thấy rủi nào cho bằng rủi nầy. Lại mỗi khi rủi, hằng nghe lỗi ở tay cầm máy xe hơi cũng vì nhiều người một là tránh nghề hai là có tánh kiêu, dè phận sự. Nếu những người

bánh xe hơi nghĩ rằng minh phải gánh chịu mọi sự rủi ro trước hết và mỗi sự rủi ro thường làm thiệt phận người Annam là người xứ sở mình, dè dặc cho lắm, cứ theo phép, theo luật định mà chạy vừa chừng, thì có đâu mỗi ngày mỗi nghe **xe hơi cáng.**

Cách-Trí-Tập

SƠ GIẢI

Bác-học

III

Tiêu hóa đồ (digestion)

Sự ăn-uống mọi người đều hiểu, hễ đồ ăn mềm-lỏng thì ta nhai sơ mà nuốt, còn những đồ dai đồ cứng, thì ta nhai lâu cho nát nhuyễn ra mà nuốt vào bụng.

Nha (răng). Mình nhai đồ ăn cho nát thì nhờ có răng và lưỡi. Răng thì nhai, lưỡi thì đưa đồ ăn vào răng đặng nghiền cho đều, đoạn lưỡi vò cục đồ ăn lại cho ta nuốt vào họng.

Răng có nhiều thứ: Răng bén ở trước đó, kêu là răng-cửa (thiết-xỉ) *Răng-nhọn* hai bên kêu là *răng-chó* (giáp-xỉ) kế đó là răng-cối (cựu-xỉ) nơi trong nữa kêu là răng-cấm (tri-xỉ). Mỗi hàm có 2 cái răng-cửa, 4 cái răng-chó, 8 cái răng-cối, 2 cái răng-cấm, cọng là 16 cái trên dưới là 32 cái răng.

Con-nít nhỏ mới lớn lên, thì có 20 cái răng-sữa (nhũ-xỉ). Lần-lần răng ấy rụng đi mà thay mọc răng khác.

Mỗi cái răng đều có chưn cấm vào trong lỗ hàm (kêu là nha-sàng-khổng).

Giêng-thủy (nước-miếng). Khi mình nhai đồ ăn nhờ có nước miếng mới dễ nhai, nước miếng là nước tân-dịch, mà ra tại miệng, bởi nhờ mấy lỗ nhỏ dưới cuống lưỡi, kêu là (tha-dịch-tuyền).

Khi đồ ăn nhai đã nát rồi, có nhờ nước miếng làm cho sết-sết, thì lưỡi đưa ra đưa vô lăn tròn đem vào dóc-dọng (hội yềm nhuyễn-cốt) đoạn nuốt vào vị-quản (cuống-họng) chạy theo vị-quản (họng) thẳng xuống chung vào bao-tử (vị).

Cái bao tử là cái túi đựng được chừng 2 lít đồ ăn. Hễ vật-thực vào bao-tử tiêu hóa rồi, thì lần-lần lóng qua tiểu-trường (ruột-non) xuống đại-trường (ruột-già). Đại-trường dẫn phần tuốt ra hậu-môn. Bao-tử, đại-trường, tiểu-trường đều ở nội trong bụng (phúc).

Cái bụng với cái ngực phân biệt nhau, vì có một tấm gân mỏng ngăn-chia hai chặng; Tấm gân mỏng ấy (hoành cách mô) là chỗ quan-hệ trong khi hoi-hóp (hô-hấp).

Ấy vậy cái cuống-họng, cái bao-tử, và ruột kêu là Tiểu-hóa-đồ (Tube digestif).

Tiên-thiên-thủy (Sucs digestifs). — Hễ vật-thực vào trong Tiêu-hóa-đồ mà lần xuống thì nhờ có nước sẵn trong ruột kêu là nước. (Tiên-thiên-thủy) mới tiêu-hóa được.

Trước là nhờ nước miếng, rồi vào bao-tử thì nhờ nước chơn-thủy, ra [illegible]u-trường nhờ cái mật, (Đởm) ở [illegible] gan (can) nó xịt ra thì vật-thực [illegible], hiệp lại với máu đặng bồ-[illegible] con người.

(Sau sẽ tiếp theo):

Văn Uyển

(Variété littéraire)

Tài-nữ truyện-ký

Nguyễn Thị-Điểm

Thị-Điểm người huyện Đường-hào, tỉnh Hải-dương (1), em gái ông tấn-sĩ (2) Nguyễn Trác-Luân. Người ăn học có danh nước Nam ta. Lúc nên năm sáu tuổi, học sách Hán Cao-tổ; người anh có ra câu đối rằng:

Bạch xà đương đạo, Quí bạt kiếm
nhi trảm chi (3)

Thị-Điểm đối rằng:

Hoàng long phụ chu. Vũ ngưỡng
thiên nhi thán viết (4)

Anh chịu câu ấy là tài, tự bấy giờ cho chuyên tập về nghề nghiên bút. Đến 15 tuổi, văn-chương đã tuyệt thế Một khi, ngồi trước cửa sổ soi gương, anh ra câu đối rằng:

Đối kính họa mi, nhất điểm phiên
thành lưỡng điểm (5)

Thị-Điểm ứng-khẩu đối rằng:

Lâm trì ngoạn nguyệt, chích luân
chuyển tác song luân (6)

Thái-học-sinh là Đặng Trần-Côn nghe tiếng Thị-Điểm hay chữ, đưa thơ đến có ý muốn ghẹo. Thị-Điểm xem thơ cười nói rằng:

— Trẻ thơ mới học, thơ từ chẳng bỏ ngứa tai!

Đặng Trần-Côn tức giận trở về, cố-công đi học thành người danh-sĩ.

Bây giờ tiếng Thị-Điểm lừng-lẫy chốn kinh-thành. Các học trò hay chữ, ai cũng muốn đến chơi xướng-họa. Một hôm có Nguyễn Huê-Kỳ ở Thụy-Nguyên, Trần Đình-Tân ở Cổ-Am, Nguyễn Bá-Cư ở Cổ-Đô, Võ-Toại ở Thiên-Lộc, bốn người có tiếng hay chữ, người thường gọi là: « Tràng-[illegible]-tứ-hổ » (nghĩa là bốn con hổ ở chốn tràng-an). Bốn người ấy đến chơi lân nhà Thị-Điểm, muốn thử làm thơ. Thị-Điểm ra một câu rằng:

Đình tiền thiếu nữ khuyến tân lang (7).

Bốn người không ai đối được, phải xấu hổ trở về.

Lại có một khi Thị-Điểm đi thủng-thẳng một mình, gặp quan Thượng-thư là Nguyễn Công-Hãng ở dọc đường. Công-Hãng bảo Thị-Điểm vừa đi vừa ngâm một bài thơ « *Đi một mình* ». Thị-Điểm ngâm ngay rằng:

Đảm đạo cổ kim tâm phúc hữu (8)
Trụy tùy tả hữu cổ quăng thần (9)

Công-Hãng khen hay thưởng cho 10 quan tiền. Trong thời Long-đức (1732) đời vua Trần-tôn nhà Lê, có sứ Tàu sang phong vương. Hoàng-thượng sai Thị-Điểm đứng chực ở ngoài cửa Đoan-môn. Thị-Điểm có ý muốn trêu ghẹo sứ-giả, sứ giả nói đùa một câu rằng:

An-nam nhất thốn thổ, bất tri kỷ
nhân canh

Thị-Điểm đối lại rằng:

Bắc-quốc đại-trượng-phu, giai do
thử đồ xuất!

Sứ-giả thẹn đỏ mặt rồi đi. Thị-Điểm kén chồng kỹ lắm, không ai lấy được; ngoài 20 tuổi, mới lấy lẽ quan Thượng-thư ở huyện Từ-Liêm là Nguyễn-Kiều, hai vợ chồng quí nhau như vàng.

Khi ông Nguyễn-Kiều và người con mất, Thị-Điểm có câu đối khóc rằng:

— *Toàn hạ thừa hoan, ưng tri quân*
hữu tử (10
Mộng trung đối hoại, thùy vị thiếp vô
phu (11)

Thị-Điểm thọ đến 70 tuổi, thường ở dạy học chốn kinh-thành, học trò theo học cũng đông, thành-đạt được vài-mươi người. Thị-Điểm có làm ra bộ sách « Tục Truyền-kỳ » lưu-truyền ở đời.

(Sau tiếp)

(1) Sách Đăng-khoa-lục cho là người Bình-lao huyện Cẩm-giàng tỉnh Hải-dương. Tang-thương-lục cho là người Bắc-giang, bà ấy họ Đoàn không phải họ Nguyễn, không biết lời nào là phải.

(2) Tang-thương-lục nói ông ấy đỗ tỉnh-nguyên.

(3-4) Hai câu này cùng là chữ sẵn ở sách sử, mà chọi nhau từng chữ, nên hay.

(5) Nghĩa là soi gương vẽ lông mày, một nét hóa ra hai nét. Điểm là nét vẽ lại là tên bà ấy, có ý một nàng Điểm hóa ra hai nàng Điểm nữa.

(6) Nghĩa là tới trên ao soi xem bóng trăng, một vừng giống như hai vừng. Luân là vừng trăng, vừa là tên anh. Có ý một ông Luân thành là hai ông Luân nữa.

(7) Thiếu-nữ nghĩa là con gái nhỏ, một nghĩa là gió. Tân-lang nghĩa là chàng rể mới, một nghĩa là cau. Câu này nghĩa là: Trước sân gió động cây cau, lại có nghĩa bóng là con gái nhỏ mời rể mới ăn trầu; cho nên khó đối.

(8-9) Bàn bạc truyện xưa nay, có người bạn cật ruột. Xung quanh bên tả hữu, có bày tôi chân tay. Hai câu đối chỉnh, mà rõ là tình-cảnh đi một mình.

(10) Hòa vui dưới suối vàng, vẫn biết chàng có con.

(11) Nói truyện trong giấc mộng, ai bảo thiếp không chồng.

Báo việc quan

Cấm tắm sông

Nº 108. — Quan Đốc lý Thành-phố Saigon. Chiếu y chỉ dụ ngày 11 juillet 1908.

Vì lời nghị thành-phố ngày 20 février 1896, cấm tắm sông Saigon.

Xét vì thành phố càng rộng, dân sự càng đông, lời nghị ấy cấm chẳng xiết;

Lại thêm người phương-đông thường ngày thường tắm dưới sông Saigon cùng là sông rạch thành-phố để lõa-lồ;

Xét vì thói tục ấy làm mất phép-lịch-sự;

Nghị-định

Điều thứ nhứt. — Cấm từ sáu giờ ban mai tới bảy giờ tối tắm dưới sông Saigon, Arroyo-chinois, Arroyo de l'Avalanche cùng là sông rạch trong thành phố. Ngoài giờ cấm thì được tắm, song phải bận quần bận chăn, chớ để lõa lồ.

Điều thứ hai. — Bãi lời nghị ngày 20 février 1896.

Điều thứ ba. — Phạm lời nghị-định cấm nầy sẽ bị làm phức bẩm dài, còn những người vi phép sẽ bị buộc theo luật nước.

Điều thứ tư. — Quan Đốc-lý tuần-thành lãnh thi hành lời nghị nầy.

Saigon, le 21 juin 1919
Đốc-lý thành-phố
ký tên: **Foray**

Nº 1163
Khán và phê nhận
Saigon, le 30 juin 1919
Quan Thống-đốc Nam kỳ
Ký tên: **Maspero**

Thành-phố Saigon

LỜI RAO

Mở hội thi chọn 10 người thơ-ký học-tập

Một hội thi sẽ mở tại dinh Đốc-lý thành-phố Saigon, bữa thứ hai 11 août 1919, chọn mười người thơ-ký học-tập thuộc ngạch thành-phố.

Thí-sanh phải đặng ít nữa là 18 tuổi tới 27 tuổi.

Đơn xin thi phải gởi đến văn-phòng quan Tổng-thơ-ký dinh Đốc-lý, ngày 6 août 1919 là ngày rốt.

Saigon, le 9 juillet 1919
Quan Đốc-lý
Ký tên: **A Foray**

Muốn hỏi đều chi, do nơi phòng Tổng-thơ-ký.

Thuốc-lá

(Tiếp theo)

Có nhiều khi ông lang cấm không cho hút thuốc lá, ấy là tại trong mình có bệnh không có thể hút được, chớ phần nhiều người biết dùng phải chăng thì vẫn có thể dùng được, vì thuốc lá xưa nay có làm hại ra nữa, thì chỉ làm hại những kẻ dại dột thôi.

Loài người, là một loài yếu hèn mà lại có tình dục. Giá không có tiêu-thọ chất gì độc vào mình thì có lẽ không sống được. Điều đó thực hiển nhiên rồi. Thế thà rằng hút thuốc mà đừng để thái quá, thì chẳng còn hơn là uống rượu ta, rượu coca, rượu hachisch, hoặc là hút thuốc phiện hay là dùng Morphine ru.

Thuốc lá dùng trong việc chữa bệnh cũng có ích lắm. Bệnh ngoài, thì thuốc lá dùng để chữa ghẻ lở cùng là những bệnh ngoài da. Bệnh trong, thì thuốc lá dùng để chữa gân cốt, bệnh bán-thân bất-toại, bệnh thổ-huyết, v. v.

Nếu chất *nicotine* chứa trong thuốc lá xưa nay không hay dùng trong cách chữa bệnh, ấy là chỉ vì dùng nó không được tiện lắm. Chất *nicotine* không độc như nhiều chất *alcaloïdes* ta thường dùng luôn. Mà có lẽ lại hại hơn cũng có.

Lấy như chất *vératrine* không đầy một centigramme đủ làm chết người. Mà chất *strychnine* thì phải 5 centigrammes, chất *atropine* thì phải 8 centigrammes, chất *nicotine* thì phải 10 centigrammes, chất *morphine* thì phải 20 centigrammes.

Như vậy chất *nicotine* có dùng nhiều mới hại được. Nhưng dùng ít như là hút thuốc lá thì cũng không chắc đã hại, vì rằng hút thuốc thì chất *nicotine* không thấm vào người được, mà khi đi tiểu nó cũng mất đi.

(Còn nữa).

C. H.

GIA TRUYỀN TẬP

(Recettes utiles)

Trị chứng song đao

Chứng song-đao tục kêu là Yết-hầu. Tiên ung-thư, hậu phát-bối.

Nhũ-hương mua........	1 xu
Mộc-dược............	1
Chánh Lư-hối..........	2
Long-não............	1

Ba vị tán chung cho nhỏ rồi sẽ trộn long-não vào. Đoạn dùng rượu ngon mà chưng trong siêu hoặc vung đồng (trách trả không đặng) lại phải để lửa than mà chưng. Sôi vài đạo đem ra để vừa âm-âm thoa vô mục ung. Đau mấy bữa phết mấy lần, tự nhiên mục ung phá mũ rồi nhóm miệng.

Trị ghẻ

Bất luận thứ ghẻ gì, dùng.

Đại-phòng tử, 2 xu, đốt cháy để hết khói rồi tán.

Hồng-hoàng tán rồi.....	1 xu
Nhị-trà tán rồi.........	1 xu
Châu-thần tán rồi.......	4 xu
Diêm-sanh............	1 xu

Tán hết rồi hòa với dầu dừa mà xức.

Trị phong cong xương sống hoặc bị con gì có nọc cắn uống cũng hết

1º Nam-tinh
2º Phòng-phong

Mua hai vị chừng 4 xu, tán ra bột rồi hườn sống nó với rượu rồi cho uống với rượu trong một lần giải khỏi.

Thế giới tân văn

(Echos de partout)

Cuộc thi

Đông-dương Yến-diệp công-ty có mở một cuộc vẽ tranh rao hàng.

Tranh ấy phải một khổ là 0m65 và một khổ là 0m90, mà có đề những chữ sau nầy :

Société des Tabacs de l'Indochine

Tranh vẽ dùng không được quá 7 mùi thuốc.

Có đặt những phần thưởng sau nầy :

Thứ nhứt.....	100$00
Thứ nhì.....	50 00
Thứ ba.....	30 00
Thứ tư.....	20 00

Các tranh thi phải gởi đến hội Yến-diệp công-ty, tại phố Yên-phụ, Hanoi trước ngày 31 Août 1919.

Những tranh được thưởng sẽ trở nên tư-bảo của hội.

THAI

(Devinettes)

Liệt-vị cơn rãnh muốn đáp Thai cho tiêu khiển, xin hãy nhớ, mỗi câu Thai ra đều có số thứ tự và hạng nội trong mười lăm ngày thì chấm. Muốn đáp, ngoài bao cần gạnh bên chéo, cho biết Thai số mấy và chẳng nên đề quá 15 ngày. Vị nào đáp trúng, sẽ thấy tên họ mình đăng báo.

THAI SỐ 27

Cực lòng qua lắm bậu ôi,
Tiền qua cưới bậu, nằm ngồi với ai.

Tên Một thứ trái

Chấm thai số 24

Vi sanh có số giàu sang,
Giá nầy dẫu đúc nhà vàng cũng nên.

Tên một món bánh.

Đáp trúng : **Bánh Ướt**

M.M. Chưởng-đức-Hòa Cholớn, Ng-kim-Thọ rue Pasteur Saigon, Ng-đâu-Yêu Sergent S.O.A.C. Saigon. Mlle. Huê rue Barbier Saigon.

Đoản thiên tiểu thuyết

Chuyện hạt Châu làng Cồn

Một bữa tôi đang đi chơi lần thẩn lối cầu Trường-tiền gặp người đàn bà cầm một bức tranh vẽ, hỏi bán cho tôi. Thấy tranh vẽ đem đi bán rao, tưởng là tranh tầm thường, nên tôi không muốn ngó. Người ấy nói : Tranh nầy mà không mua, tưởng ông chưa phải là người hiếu-kỳ bác-cổ. Nghe câu nói khác thường, xem bộ người phong nhã, tuy nâu-sồng mà có vẻ văn hoa. Lấy bức tranh xổ ra xem : Tranh bằng lụa, bồi giấy sơn-bối, bề dài phỏng 1m,20, bề ngan 0m,70, hai đầu trục bịt ngà, chỉ, liền, kèm, xén rất khéo ; trong tả một cảnh gồm đủ : Cao-thâm, bình-viễn, vân-thu, lầu đài, cách bố trí và bút pháp tinh thần lắm. Ấy là phép vẽ gội thức tranh sơn-thử-nhân-vật : Vẽ một người đàn ông áo khăn chỉnh đốn có khí tượng nho-nhã phong-vận, đứng bên bờ sông, dưới gốc Cồ thụ, bên cái nhà tranh nho nhỏ, hình như quán xá gì đó, dưới có chiếc thuyền đậu ; giữa sông có một người con gái phong tư đẹp đẽ, đứng vào trong một cái vỏ-hến to, nổi linh bình trên mặt nước chảy quanh bao bọc cả khuỷnh ấy, giống như một nơi làng xóm ở giữa Cù-lao. Bên kia bờ sông lại một cảnh xa xa, có thành quách lâu đài ẩn-ước trong đám cây cỏ thanh-thông, một vài nhịp cầu bắc ngan, sáu bảy từng tháp đứng sửng, bóng tà-dương lảng-đảng, giảy viễn-sơn mô-hồ.— Bên nầy bờ sông lại một cảnh lầu đài nhà cửa ở xúm xít trong mấy cụm trúc lục dương xanh ; lại điểm chuyết một vài con cò bay rải rác đôi ba cánh buồm phất phơ giữa thu-thủy trường thiên ; tả phong cảnh đã thật linh lung, mà động nhân tình lại càng kỳ dị : Xem dáng văn nhân ấy cùng mĩ-nữ kia, ra ý thân ái triền-miên tủi-tủi, mừng mừng như sinh như động ; thật xứng câu : « Sang-nhiên-nhi-lai hô-chi-dục hoạt ».

Một tay điền thủ trong nghề đơn-thanh đã khéo vẽ nên bức tranh tinh thần, lại có đề bài thơ « Tứ-tuyệt » nghe có ý bằng-điếu cảm-khái, ra giọng Cổ-nhã lắm ; nhưng chỉ tiếc rằng khoản-chí mồ-hồ nhận không rõ, là tên hiệu danh sĩ nào, chỉ còn ba chữ đã lu, phưởng phất như hình chữ « *Khảo-nguyên-thị* » May sao bài thơ còn rõ, viết bằng chữ nôm, ấy là một điều nên quyết đoán là của một người Việt-Nam, thế tưởng cũng mừng cho nghề thi-họa của nước nhà vẫn có tay tuyệt đỉnh.

Thơ rằng :

Mấy độ trăng thu in nước thu.
Cây da bến cũ hỏi con đò ;
Bâng khuâng mặt ngọc người đâu tá ?
Ôm tấm tình riêng ai thấu cho !

Tôi xem thơ lại chiêm nghiệm một hồi lâu mà không rõ bức tranh ấy vẽ tích gì, chỉ mường tượng tích *Lạc Thần* ; nhưng cũng không, bèn hỏi người bán tranh, người ấy nói : Chuyện nầy rất dài có lắm tình cảnh quái dị, ông muốn nghe tôi xin đến tận nhà đề xin ông chén nước trà thấm giọng rồi sẽ thuật hết đầu đuôi. Tôi mừng quá liền mời về, đem trà ngon ra đãi, ghế tốt mời ngồi, chị ta thong dong mà kể rằng :

« Gần xứ đô-hội kia, xưa có cậu « công-tử, vốn nhà thế-phiệt trâm- « anh, lúc nhỏ theo thầy kinh-sử « dồi mài, tuy không tài như ông « Đồ ngày xưa, nhưng cũng phưởng « phất một vị Khôi-tinh sáng mặt mờ « trong đám rừng nho bề thánh ; tánh « khí hòa-nhã, lại hiếu-kỳ, bác-cổ, « thường ưng của lạ, thích đồ xưa, « dẫu mắc mấy cũng mua, khó mấy « cũng kiếm tìm cho được. Lúc đang « đi học thường thấy câu : « Thơ « trung tự hữu nhân như-ngọc » « (nghĩa là trong sách cũng có người « đẹp như ngọc, là ý nói siêng học « thời sẽ có vợ đẹp), thời lấy làm « thích lắm. Cố ý học cho chăm đề « xem ra thế nào. Một hôm nhân đi « dạo chơi, thấy có người con gái « chừng 18 tuổi ngồi bán hàng xén « trong một cái quán xung quanh « phên phất bằng giấy chữ (Nho). « Tuy nhà tranh vách đất ăn mặc bỡ- « sờ, mà xem ra phong tư ngọc, « cốt cách băng, lẳng thu-thủy vẽ « xuân-sơn xanh thắm nỏn-na thật « xứng trang : nhạn ngần-ngơ sa, « cá lừ đừ lặn. Công-tử tần-ngần « đứng nghĩ rằng nhan sắc ấy mà « nơi ngồi bốn bề lại phất cả giấy « chữ chắc là trúng câu : « thơ « trung tự hữu nhân như-ngọc » ; tư « tưởng hồi lâu, sững như cột mốc. « Chờ từ khi non chen bóng ác cho « đến khi xóm vắng tiếng gà mới ra « về không !

« Thương thay người tình si, chỉ « thấy nhan sắc một lần thoảng qua « mà trong ý tứ chừng như vẳng « một ngày ba thu gấp thành sáu « bảy. Khốn nỗi buông lời bợ ngợ, « thả giọng lẳng lơ, nên lại cậy mụ « đưa đò ngang làm người mối lái.

« Từ đó mà tin nhạn thơ cả đã « lắm phen cùng nhau nước nguyện « non thề ; lần hồi tỏ tình riêng « cùng cha mẹ sắm lễ vật đến đi hỏi. « Tưởng là hài duyên phỉ nguyện, ai « ngờ bên nhà gái tuy dân giả tầm « thường mà vẫn ỷ nhan sắc con « mình có thể gả cho một vị đại « thần, sẽ được tức thời mạng-phụ, « nở vinh hơn gả cho cậu-ấm, vị « vọng chưa có, quyền thế vẫn không, « mới chối từ không nhận lễ vật ấy.

« Công-tử thấy thế lại cậy mụ đưa « đò ngang mời tình nhân đến chốn « hẹn hò để phân trần.

« Giáp mặt, Công-tử khóc như « mưa, lăn như vụ, máu theo nước « mắt, hồn bỏ xác phàm, cô tình « nhân cũng lai-láng mạch sầu, chứa « chan giọt ngọc. tay đỡ lấy chàng « mà nói rằng : Tục thường có câu « ca dao : Dầu mà cha mẹ không yêu, « hai ta nhúm núc bắc niêu ngoài « đồng, ấy là nhân tình vẫn có ; « nhưng em tưởng em vốn con nhà « thi lễ, dòng dõi trâm anh, nay vì « em là chất mọn phỉ phong, quả « thương em mà làm thói phi thường « như thế, trộm quyền cha mẹ, lén « thói bộc dâu, một mai còn người « ngó xuống, kẻ trông vào, chỉn lo « ngại danh giá chàng, chớ có sá chi « thân phận thiếp ; chi bằng xin anh « ra sức kinh-sử dồi-mài, mong rằng « đường thanh-vân mở rộng, bức « kim-bảng đề cao, rồi ta hãy lo sự « thất-gia cho chỉ phỉ duyên hài, « càng thêm vinh-hiển, trước đẹp « lòng cha mẹ, sau nở mặt họ hàng, « sau nữa là chí trượng-phu, tình « nhi-nữ cũng được thỏa thích, rồng « mây gặp hội, loan-phụng sum-vầy, « có phải đường-đường chánh-chánh, « nào ai còn dám miả-mai ; em đây « không kể là mấy tháng mấy năm, « miễn khuyên anh học lấy chữ nhu, « mấy năm em đợi, mấy thu em chờ. »

(Sau sẽ tiếp theo) :

N° (74) FEUILLETON DU 18 JUILLET 1919.

ROMAN

OÁN HỒNG-QUẦN

Phùng-kim-Huê

(Ngoại-Sử)

HỒI THỨ TƯ *(tiếp theo)*

Quan thầy thuốc thấy vậy mới dạy cho nàng xuống nhà thương, cũng trong vòng khám-đường. Ở vậy trót ba năm, nhờ mấy Dì-Phước dưỡng bịnh tội-nhơn, an-ủi hằng ngày, nàng mới tỉnh hồn, bớt ngây bớt dại : Thấy nàng bớt điên rồi, Dì-Phước mới cho nàng mỗi ngày ra vào, rồi sau theo phụ sự với các Dì mà săn-sóc bịnh. Lâu rồi, Phùng-kim-Huê thạo nghề, lại thêm mấy Dì thấy tánh nết cũng thương, nên xin để ở luôn tại nhà thương, giúp việc.

Ở như vậy trót mười lăm năm ; một buổi trưa kia, Phùng-kim-Huê tỉnh hồn, sực nhớ sự đời, nghĩ nỗi đâu đâu sanh lòng mơ ước. Đã vậy lại xét nỗi mình khốn cực, phải đều oan ức, cho đến đỗi lạc xa con bức rức tấm tình, nghĩ đến đều thương nhớ con mình, chưa biết nó linh đinh hà xứ.

Phùng-kim-Huê nằm ngồi không yên, léo-đéo ra vào, rồi lại đứng mà nhấm tường cao, đường như hỏi sức mình qua có đặng ? Nàng thầm nghĩ : « Chỗ nầy đây tường thấp, lại thêm có thể leo qua, nhưng mà bây giờ đây, đang giữa ban ngày, e nỗi người ngó thấy, chi bằng, chờ huỳnh hôn, trà-trộn ở ngoài, rồi chờ canh khuya sẽ trốn. »

Tính vậy rồi, Phùng-kim-Huê an tâm, rình chờ cơ hội.

Phùng-kim-Huê đợi tối lại, trà-trộn ở ngoài đặng có thừa dịp leo tườpg mà trốn, chẳng dè, bữa dịp, khiến sao chưa đầy năm giờ, bà-phước bảo Phùng-kim-Huê vào phòng rồi khóa cửa. Đêm ấy thất kỳ sở nguyện, giấc nhắp chẳng an ; vừa đặt lưng xuống chiếu dậy ngồi, chắt lưỡi thở ra, như bào trong dạ Tưởng tơ, tơ-tưởng, thầm hỏi : Mẹ còn đây mà con dại ở đâu, mười mấy năm chất thảm đeo sầu, quên lửng cuộc ruộng dâu hóa bể. Bây giờ sức nhớ cơ sự thế, chỉnh e cho thân trẻ chẳng còn, mong thoát thân cho đặng tìm con, khắp Chợ-lớn, Sài-gòn, Lục-tỉnh.

Năm canh những nằm ôm bụng tính, tính quất rồi cơn rảnh lo quanh, muốn sao cho sở nguyện đắc thành, song chưa biết, cơ tạo hóa có đành chăng nhẽ.

Tuy vậy mà kể từ đây, Phùng-thị cứ quyết y thừa kế, thường ngày hằng lập thế thoát thân, vì biết rằng máy tạo xây vần, bền chi ắt dần-dần cũng đặng.

Một khi kia, gặp lúc thiên-thời, mạng người hao hớt, nhứt là trong khám, tội nhơn lâm bịnh ngặt ấy nhiều, một ngày năm ba người, không ngày nào mà ngớt. Bữa nọ lúc nửa đêm, thình lình có một người đờn-bà bị ầu-tả. Canh khuya, quan thầy không có mà bà-phước cũng không, chỉ có thầy Điều-dưỡng với Phùng-kim-Huê, ra tay điều trị. Thế xem không xong, thầy Điều-dưỡng phải giao cho Phùng-kim-Huê coi chừng, tuốt đến quan thầy xin giấy, đem bịnh vào Dưỡng-đường lập tức. Ngừa lúc đem bịnh ra xe, Phùng-kim-Huê lộn theo mà trốn. Nào có ai hay ; chừng sáng ra bà-phước tới, thấy vắng Phùng-kim-Huê, hỏi ra mới biết ; song đã muộn, Phùng-kim-Huê đi xa rồi ; tuy vậy mà theo phép quan, cứ việc làm lục-tống gởi công, truyền quan làng tập nã. Đờn bà mà có giấy tờ chi, lại thêm người mà sắc sảo mặn mà như Phùng-kim-Huê đi tới đâu lại không người giúp đỡ. Mà Phùng kim-Huê có đi đâu xa, lẩn-quẩn ở Saigon, tìm đàng hỏi thăm người cũ. Thảm thay, hỏi không ai biết cả, việc mười mấy năm mà bặt tích cũng kỳ. Phùng-kim-Huê tìm tới nhà thờ, hỏi Đức-linh-mục ngày xưa, người nói ngài đã trực vãng. Lần hỏi mẹ chồng buổi trước, cũng không ai biết chỉ chừng ; hỏi thăm tên Kim-Xuyến gái mình, nào ai rõ phiêu lưu hà xứ. Té ra, xóm cũ bà già đã mất, làng xưa con trẻ đâu còn, Phùng-kim-Huê trong dạ hẻo don, phong cảnh lạ, Sài-gòn cũng lạ. Bơ-vơ đàng sá, ngơ-ngẩn dâm dai, đã không tiền đắp đổi tháng ngày, cũng chẳng biết cậy ai giùm đỡ. Không nhà mà ở, không sở mà làm, ngày thì đi lượm vỏ quít cam, tối lại thì nằm thớt thịt. Hoặc theo đoàn con nít, lãnh những là bánh ích, bánh khoai, trước bán buôn làm thế sanh nhai, sau tìm thứ gái trai có gặp. Thiều-quang dục tháng ngày thấm thoát, mới đó đã bác ngoạt chi kỳ, nhờ bán buôn gặp bạn cố tri, mừng kể sự hàng vi lắm lúc. Chị nó mới cho về tá túc, bọn góa chồng hằm hút cùng nhau, chẳng nệ lòng đĩa mắm mớ rau, miễn là đặng an nơi an chỗ. Ít ngày, chị nọ mới biểu đừng lãnh bánh bán buôn cực khổ, lời bao nhiêu chi độ cho qua, chi bằng, theo tôi đây chịu nước các nhà, ra công gánh trải qua ngày tháng. Kim-Huê chịu bỏ nghề buôn bán, cùng chị kia vai mang đôi thùng, thiếu gì tay muốn kết vợ chồng, mà Phùng-thị giữ lòng trinh bạch.

Một bữa nọ có người lạ mặt, mời đọn về chưa ắt là ai, mướn căn lầu đãi phố đọt-may (d'Ormay) cậy người tới kêu tay gánh nước, Kim-Huê tới thấy khôn xiết được, quả là tay sắc nước hương trời, nhắm tuổi nàng vừa quá đôi mươi, dung nhan tợ vàng cao ngọc tốt. Kim-Huê cứ đứng nhìn sững sốt, nhìn nàng rồi lại nhớ con mình, bèn nghĩ : « Cô nầy sao, tay chơn vóc vạc đều in, in Kim-Xuyến con mình cũng lạ ! Con mình trước cũng trong như giá, con mình xưa cũng trắng như ngần, hay là, đã hết hồi con mẹ phân vân, trời đem lại cho gần chăng nhẽ ? » Nghĩ rồi lại e làm thất lễ, nên nhìn mà chưa dễ hở môi, muốn lân la thăm hỏi thử coi, ngặt nỗi, sang hèn khó tỏ tôi cho đặng. Chồng nàng cũng một tay xứng đáng, học phương xa tốt nghiệp trở về, tuy ngày nay chưa tịnh ra hề, ngày-mai cũng đưa kề Soái-phủ.

(Còn nữa)

MỘNG-HUÊ-LẦU.

Lò Rượu Đông-dương

LỜI RAO

Hội nhà-máy Langsa đặt rượu trong cõi Đông-dương kính rao cho bá-tánh hay rằng: kể từ ngày 1er Juillet 1919, nhà-máy rượu sẽ đứng bán rượu của lò đặt ra cho các quán; bán ngay như vậy, lợi cho chủ quán, lợi cho người uống rượu vì rượu ngon mà giá lại nhẹ.

Hãng đã lập tiệm nhánh trữ bán trong châu-thành các tỉnh và trong các quận lớn thuộc Nam-kỳ và Cao-man.

Muốn hỏi đều chi, xin hãy do nơi tiệm số 2 và số 4, đường Lareynière, Chợ-lớn, hoặc nơi lò rượu Chợ-lớn Bình-tây.

Pháp-Việt Khách-lầu

(HÔTEL DE FRANCE)

N° 157 Rue Catinat Saigon

HUỲNH HUỆ KÝ, QUẢN LÝ

Kính cùng quí ông quí bà rõ, tôi là chủ tiệm ngủ Nam-hồng-Phát Saigon, nay tôi cũng làm quản-lý tiệm ngủ Pháp-việt Khách-lầu số 157 đường Catinat, tôi mới sửa lại cho vừa ý quí ông và quí bà, phòng rộng mát, sạch sẽ, có dường sắt, ván gõ, nước trà và có chỗ tắm gội thong thả, xin quí ông quí bà thừa dịp đi Saigon, ghé lại tiệm Pháp-việt Khách-lầu mà nghỉ, thì tôi sẵn lòng tiếp rước quí ông quí bà luôn luôn.

Giá tiền phòng

Ngoại hạng	24 giờ	1$60
Hạng nhứt	24 «	1 40
— nhì	24 «	1 20
— ba	24 «	1 00

TRƯỜNG *Nguyễn-xích-Hồng*

Nhập trường tháng Août tới đây: Lớp nhì B (2e classe B) sẽ có hai ông Tú-tài dạy.

Lớp bảy (lớp chót) chia ra làm hai lớp và có hai thầy dạy.

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẨN

Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cẩm-lai, trắc, gõ đóng các món theo kiểu kim thời.

Bàn ăn: mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không; mặc gõ liền bốn kiểu.

Bàn trà: mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không; mặc gõ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cẩn hay chạm vàng ba, hai, một, vân vân.

Quí ông muốn đặt xin gởi kiểu hay là đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

Nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa

Nếu chư vị muốn mua một cái nhà máy xay lúa theo kim thời và lại toàn hảo, chạy đặng 5-10-15-20-30-50 hay là 100 tấn cùng là hơn 100 tấn gạo trắng mỗi ngày (24 giờ).

Nếu chư vị muốn bàn tính giá riêng đặng mà lập hoàn thành một cái nhà máy xay lúa, đủ nhà, nền đúc, ráp máy, cùng chạy đèn khí vân vân, nói tắc một đều nghĩa là chạy được.

Nếu chư vị muốn cách dễ trả tiền và thi hành cho gấp các việc của chư vị sai khiến, thì nên đến tại hãng.

Bonnefoy & Cie

Đường d'Ormay mà suy tính và hãng nầy sẽ chỉ các đều cần ích cho, hoặc đưa coi kiểu thức (bản đồ) cùng giá tiền.

Có nhiều giấy tờ làm bằng cớ rằng đã [illegible] tựu rồi.

LỜI RAO CẦN KÍP

Hội cnánh *Agence économique de l'Indochine* **ở tại** *35 rue Tronchet Paris (8e).*

Muốn hỏi thăm đều chi cứ do nơi đó.

Báo "NAM PHONG"

MỖI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỲ

Giá:

Trọn năm	4$00
Sau tháng	2 00
Mỗi số	0 40

CHÁNH-HÒA-ĐƯỜNG

Pharmacie asiatique

Rue de Canton N° 54. CHOLON

Định khôn Đơn

Thuốc huờn nầy chủ trị khi huyết đàn bà con gái những người hay sanh tật bịnh và đường sanh đẻ cũng chậm là tại khí huyết không điều muốn cho thân thể tráng kiện và sanh đẻ nhiều con thì nên uống thứ thuốc nầy tôi ra công bào chế thuốc nầy rất là thần hiệu tính thuốc không hàn không nhiệt người trẻ uống thì khí huyết sung túc người già uống đặng sống lâu mạnh sức chị các chứng bịnh như sau này:

Kinh thủy không điều khi xồi khi sụt, huyết kém khi hư lâu không có thai, kinh thủy không thông thấy kinh đau bụng, đau sương huyết khô ho hen, xích đái bạch đái điều kinh chưởng tử, ăn ngủ không ngon, đường kinh không có, thai động không yên hay có tiểu sản, hoành sanh nghịch sản, giao cốt bất khai mọi chứng khó đẻ,

Chư ông Chư bà muốn mua sin gởi thơ lại tiệm tôi, tôi sin gởi contre remboursement liền khi dung thuốc thì coi trong ta mà phục thuốc

Thuốc nầy có 3 giá

1 huờn	2$00
1	1.00
1	0.50

Ô-kê-bạch-phụng huờn

Thứ thuốc huờn này để dùng về đờn bà đẻ hoặc là có thai và đường kinh hoặc sồi hoặc sụt hoặc không có, khi ít khi nhiều là tại kuyết khí hư nên để lâu ngày mà không trị thì sanh ra ho lao hoặc là thổ huyết cho nên tiệm tôi ra công chế luyện thứ thuốc nầy rất là hiệu nghiệm chủ trị các bịnh như sau này.

Đường kinh khi có khi không hoặc sồi hoặc sụt, khi tới tháng mà ra nhiều làm băng, khi nó ra huyết bạch không chừng khi đúng tháng mà không có kinh hư đường kinh phát bịnh khi nóng khi lạnh ăn ngủ không ngon, mà có kinh khi trắng khi bầm, cùng là động thai và hoanh sanh nghịch sảng điều dùng thuốc này đặng khi dùng thì theo trong ta mà phục thuốc còn nhiều các thứ thuốc nói không hết, đã có in sách thuốc (catalogue) chưa có rồi khi nào rồi tôi sẽ gởi cho Lục-châu quân-tử coi.

Giá tiền

1 huờn	1$00
1 huờn	0 50
1 huờn	0 10

Chánh-hòa-Đường chủ-nhơn cẩn bạch.

QUẢN TÍN KÝ ĐẠI DƯỢC PHÒNG

CHỦ-NHƠN: LÊ-TOÀN

60, RUE DE CANTON, 60. — CHOLON

Bổn-hiệu có trữ bán các thứ thuốc rất thần hiệu kể ra sau đây, mỗi hộp thuốc đều có chỉ cách dùng rất rành rẽ, nếu vị nào muốn xin Catalogue *hãy viết thơ cho hay, Bổn-hiệu có gởi tại nhà* **M. Thái-kỳ-Sơn** *ở đường Pellerin số 23.— Saigon, bán giùm thuốc của bổn hiệu, chư quí vị trong Lục-châu có cần dùng thuốc chi, hãy viết thơ cho hay, sẽ gởi cách* Contre Remboursement, *tiền gởi về chủ mua phải chịu.*

HÓA ĐÀM NINH PHẾ CHỈ KHÁI HOÀN

(Thuốc ho)

Vả thân thể con người ta có thủy có hỏa, nhưng cội rễ đàm là thủy, nên nơi thận thủy có đàm thấp, bèn biến ra tỳ đàm mà gây nên khí là hơi thở, rồi động ứ nơi phế, cho nên cớ tích tỳ mà có đàm do nơi hơi thở gốc tại phế mà sanh. Nên đoán chắc rằng: hễ trị đàm trước phải trị khí, hễ khí an hòa, tự nhiên đàm tiêu tán, ấy là một lẽ mầu nhiệm, phàm như các chứng ngoại thì cảm lạc dâm, trong thì thương phần ẩm thực, làm cho ống hơi nơi phổi huất lấp, tụ nhớt nhau mà sanh đàm, nếu chậm trị thì để đàm noi theo đường kinh lạc, thành khối thành cục giầy hông, chướng bụng, hoặc sanh ho hen, ngủ không yên, tay chưn nhứt mỏi, gân cốt tế rang, bức rứt tâm thần, hoặc đàm lấp lỗ hơi trái tim, làm dơ lưỡi, cứng miệng nói không được, biến ra nhiều chứng lạ thường không xiết kể, dầu gây ra chứng bịnh nhơn bởi phong hàng thử thấp, hoặc ăn nhầm đồ nóng đồ mát không chừng mà sanh bịnh, tóm lại nơi phần khí là cội rễ. Bởi vậy bổn hiệu xét kỹ đã lâu mà chế nên phương thuốc nầy chủ trị đàm tích tụ đã lâu, hay là đàm sanh độc các chứng cả thảy chẳng luận bịnh nặng nhẹ dùng đến thuốc nầy thì ứng nghiệm, phàm những người có đàm chẳng ít thì nhiều, dùng tùy thân, thường mỗi ngày uống sớm mơi một viên, tối một viên, thì chánh khí vững vàng, tự nhiên tà khí không xâm phạm nổi, lại tiêu táng cái giống đàm mà mạnh mẽ.

Mỗi hộp 10 hoàn giá . . . 0$70

VẠN ỨNG ĐỨC TẾ ĐƠN

(THUỐC BÁ CHỨNG)

Phàm con người bịnh chi đều có thuốc trị cả. Nếu dùng nhằm thuốc tự nhiên bịnh lành. Tiệm tôi đã hiệp với các lương-y có danh bên Trung-Huê cùng người Tây luận đủ lẽ mà hiệp phương thuốc **Đức-tế-đơn** nầy, chủ trị các bịnh thời chứng, đau bụng ỉa, mửa, vọp bẻ, sinh bụng, no hơi, trục tà giải phong độc, hoặc cảm mạo phong hàn, nhức đầu sổ mũi, ăn không tiêu, no hơi tức ngực, bụng chướng, hay nghiến răng, ngột xe, ngột hơi, chói nước, đại sóng, nhiễm phong, ho nóng, ỉa nước xối xả, tứ chi bủng rủng, thân thể nặng nề, dùng đến, tức thì công hiệu, còn cơn mạnh mà thường dùng, thì xu trừ bá bịnh tà khí khỏ xâm, hoặc dùng để trong nhà tùy thân, hoặc gặp người cơn nguy cấp mà cứu, thì công đức rất trọng. Bất luận già trẻ gì đều dùng đặng cả.

Mỗi ve nhỏ giá một cắt. . . 0$10

Mỗi hộp 12 ve giá 1 00

QUẢNG TỰ TRÁNG CÀNG HOÀN

(THUỐC TRÁNG DƯƠNG CHƯỞNG TỬ)

Thuốc hoàn nầy để trị đờn ông không con, huyết khí suy nhược, tinh thần kém hao, nguơn dương đoản thiểu. tinh thần hư huợt, mỏi gối đau tay, mộng tinh di nịch, xây xẩm tinh thần, loạn tâm loạn trí, hoặc tiên thiên bất túc, hậu thiên tổn lao, trong các chứng kể trên đây nếu gặp thuốc nầy rất nên hữu ích, giúp sức già hóa trẻ, sống lâu, nhiều con, yếu trí nên mạnh, bồi khí bổ tinh, thiệt là phương hay thượng phẩm.

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Mỗi ve giá bán một đồng. . 1$00

THƯƠNG TRƯỜNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THỨ CÂY		BỀ HOÀNH VÀ TRƯỜNG: CÂY CỦA CHUỒNG	BỀ HOÀNH VÀ TRƯỜNG: GỖ SÚC	GIÁ THƯỚC CHUỒNG: GIÁ CÂY CHUỒNG	GIÁ THƯỚC CHUỒNG: GIÁ GỖ SÚC KHÔNG VỎ
Cây để làm bàn, ghế, cất nhà v. v.	Sao	033×033	0m45	25$00	
	Cẩm-xe	»	0 45	32 00	25$00
	Dầu thông	»	0 45		18 50
	Trắc				

LOẠI CÂY TRÀM	BỀ TRƯỜNG	BỀ HOÀNH	TỪ 100	GIÁ
Cây cồng	1m50	Từ 0m10 đến 0m12	100	5$
»	2 00	» »	100	7
»	2 50	» »	100	9
»	3 00	Chở tới bến Saigon 18$	100	11
»	3 50	» » »	100	14
»	4 00	» » » 28	100	18
»	5 00	» » » 40	100	25

CÁC VẬT THỔ SẢN		CÂN TA	GIÁ BẠC
Củi lò		Thước chuông	1 50 tới 2 00
Cây tràm 0m45 tới 0m50		»	0·80
Cây để nhuộm	vàng	một tạ	2.00
	vàng lợt	»	2.50
	đỏ	»	1.50
Gạch tiều		một muôn	85.00
Gạch Bắc-kỳ		một ngàn	130.90
Gạch Hồng-mao		»	150.00
Gạch xi-măn	đặc hạng nhứt	một trăm	6.50
	đặc hạng nhì	»	3.50
	có lỗ	»	6.50
Đầu khấu	hạng nhứt và hạng nhì	60 kil. 4	200 tới 300
Cao-su	rừng	»	20 » 30
	annam	»	Nominal
	Lào	»	»
Vôi bột		»	0.95
Vôi cục Bắc-kỳ		100 kil.	1.35
Sáp ong		60 kil. 4	70 » 85
Heo sống		100 kil.	27 » 33
Dừa khô		68 kil.	8.00 » 10.00
Sừng	trâu	»	10.00 » 11.00
	bò	»	27 » 29
	nai	»	27 » 29
Bông	không hột	60 kil. 400	47 » 49
	còn hột tùy hạng	63 » 420	11 » 13
Tôm khô không vỏ, hạng nhứt		60 » 400	40 » 46
» hạng thường		» »	25 » 35
Tôm khô còn vỏ		68 kil.	20 » 25
Văng nhựa, số 1		60 » 400	130 » 1.50
» số 2		»	100 » 130

PHARMACIE SHANGHAI

TRỒNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

M. TRIỆU-CƯƠNG, CHỦ NHƠN Ở ĐƯỜNG MARINS, SỐ 188 CHỢ LỚN VÀ Ở ĐƯỜNG BOULEVARD GALLIÉNI, SỐ 3 SAIGON

Bổn Dược Phòng có trử bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều có dùng cái nhản « Con Bướm-Bướm » làm tin, chư vị có mua thuốc của tiệm tôi, hảy nài cho được cái nhản « Con Bướm-Bướm » mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uống vào thêm hại ;

Bổn Dược Phòng có gởi thuốc tại nhà M. THÁI-KỲ-SƠN, ở đường Pellerin, số 23—Saigon, bán giùm y giá của tiệm tôi, chư qui-vị ở trong Lục-Châu có cần dùng thuốc của tiệm tôi, xin viết thơ cho hay, sẵng lòng gởi cách Contre remboursement (Nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc). Còn tiền gởi về thân chủ phải chịu.

NGŨ LÂM BẠCH TRƯỢC DƯỢC HOAN
(THUỐC ĐAU LẬU)

Thầm tưởng những bịnh sanh độc lây nhau là do nơi việc phòng sự quá độ sức không đủ mà gần gượn cuộc phong tình, nhiễm thấp khí, nhiệt độc mà sanh bịnh đau lậu, đái gắc, nước đái đục hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nầy, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn. Bổn đường xét kỹ chế ra thứ thuốc nầy chọn ròng thuốc fot tánh hỏa bình không nhiệt, không hàng, bất luận người yếu kẻ mạnh chỉ có bịnh đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bồi bổ nguơn khí, tiêu táng giống độc. Con trai đau bịnh nầy trong lồ đái nhứt. Dùng đến thuốc nầy hay lắm. Đờn bà có huyết bạch, cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghẻ sanh chốc khỏi bịnh huê liễu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ căng. Bịnh nhẹ dùng chừng một hai lần thấy mạnh. Còn bịnh nặng thì bốn năm lần liền dứt, không đau đi đau lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rủi ro vương nhằm các chứng nói trên đây mau dùng thuốc nầy trong một ve mạnh tức thì. Thiệt là một phương thuốc sang độc bực nhứt trên đời.

Cách dùng có chỉ trong toa.

Mỗi ve giá là 0 $ 40. —12 ve giá là 4 00

CÁCH DÙNG :

Ngày thứ nhứt mỗi ngày 1 ve, ngày sau mỗi ngày uống nửa ve chia làm 3 lần, sớm mơi, trưa và tối khi đói bụng nên uống.

Cữ-ăn : Đồ độc, rượu, tôm, cua và phải cử đừng ngủ với đờn bà.

HUÊ LIỄU CHỈ THỐNG THÁNH ĐỘC HOÀN

(7) (*Thuốc trị các chứng sang độc*)

Chứng sang độc (Huê-Liễu) là một chứng hại to, hễ nặng thì hại cho chủng tộc, còn nhẹ thì hại bổn thân ; há ai lại không biết gọi là bịnh sang độc hay biến nhiều chứng bịnh rất hiểm nghèo ; hoặc là dương mai, hoặc là mọc mục cùng mình, hoặc nơi đầu âm lở, hoặc nơi dương vật có mục như ghẻ trầy lở, hoặc ngứa nhứt, hoặc lậu độc các thứ ghẻ về chứng sang độc thì đều làm hại cho thân thể nếu không gặp thuốc cho thiệt hay mà trị thì độc nhập vào sương cốt làm cho nhứt gân, mỏi tay mỏi chơn, đi đứng chẳng yên, sanh ra mất máu, mặt mày xanh xao, khô khan tì vị.

Cho nên Bổn-Dược-Phòng xét kỹ mà chế huờn thuốc nầy đã dễ uống, mà mùi lại thơm ngọt, dùng liền thấy công hiệu như thần, dám chắc chẳng có thuốc nào hơn đặng ; phàm bịnh sang độc bất luận đờn ông, đờn bà, già hay trẻ hễ mang chứng sang độc như đã nói trên đây bất luận lâu mau hễ dùng đến thuốc nầy liền tiêu táng các thứ độc, liền lạt da thịt như cũ, hết nhứt hết mỏi mà lại trừ tuyệt gốc độc trong mình, không còn tái phát lại nữa, mà lại khỏi lo bề hậu tự về ngày sau. (Là sanh con mạnh giỏi luôn luôn).

CÁCH DÙNG : Mỗi lần uống một muỗng với nước trà, mỗi ngày uống hai lần, sớm mai thức dậy uống muỗng, và tối trước khi đi ngủ uống một muỗng. Mỗi hộp đều có một cái muỗng riêng của Bổn-hiệu, chư qui-vị muốn mua hãy coi cái nhãn « Con BƯỚM-BƯỚM » mới là thiệt thuốc của Bổn-hiệu. Tại Saigon, nhà số 23 đường Pellerin, có trử bán lẻ

THIỆT GIÁ :

Mỗi hộp . . . . . 1 $ 50

XA-BONG MAT-XAY

Tốt bông các thứ Xa-bông Mạt-xay
Thiệt bán trong Namkỳ mà giá rẻ hơn

Hiệu con chim Ác-là

HAO-VINH Công-ty
(HÃNG ANNAM)
166 bis, Rue Lefèbvre, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI

(Il n'y a que lui)

Có một thứ rượu Rhum mạnh nóng hay trừ bịnh rét, nóng lạnh hay làm cho tì vị, tiêu tán hay trừ bịnh gầu nhược và thiên thời. Rượu nầy rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả và phải nài cho phải cái ve có dán nhản trắng như hình kiểu đính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật

BANQUE INDUSTRIELLE DE CHINE

TRUNG PHÁP THIỆT-NGHIỆP NGÂN HÀNG

ĐẠI-PHÁP NẶC DANH CÔNG-TY TỰ BỔN 45 TRIỆU QUAN

Hội trưởng quản-lý : ông André Berthelot
—Chánh Tổng-lý : ông A. J. Pernotte

Chánh hội sở tại Paris, số 74 đường Lazare
Chánh bảng ngành tại Pékin (Bắc-kinh) tại Trung-quốc.

HÃNG NGÀNH TẠI Shanghai, Tiên-Tsin Hongkong và Saigon.

Có đặt Thông-quản (Correspondants) khắp toàn cầu, nơi các xứ phiền-thạnh.

Chủ hãng : TẠI PHÁP-QUỐC.— Société Générale pour développer le Commerce et l'industrie en France (Thương-mãi kỉ-nghệ bảo bổ đại công-ty).

Tại Luân-Đôn : Xa-tế.— Hãng London County et Wermiester Bank LD.

Tại Miền-nước : (New York Huê-Kỳ).— MM. Redmond et Co.

Hãng ngành Saigon
8, quai de Belgique và 2, rue d'Adran

Tính toán các thứ sổ sách nhà băng.

Tính tiền (đỗ thiếu) bằng phiếu cho vay bằng bạc đồng (piastres) lời hai ly 2%.

Tính tiền (đỗ thiếu) bằng tiền quan (francs) có thể thối lại bằng phiếu vay, hoặc cần trử bằng các thứ tiền tại Pháp-quốc lời hai ly rưởi (2 1/2 %)

Tính tiền gởi vào Caisse d'Epargne (Kho Tiết-kiệm) hoặc bằng tiền quan (francs) hoặc bằng bạc đồng (piastres). Về cách thức xin đến hỏi toám.

Gởi tiền có định lệ, hoặc tính bằng tiền quan (francs), hoặc tính bằng bạc đồng (piastres). Về giá bạc và cách thức, xin đến thương nghị).

Trừ nợ thế có tiền đến (Escompte) và lãnh đòi nợ các giấy tờ về việc thương mãi.

Sang giấy chịu nợ (traites), phiếu nợ (chéques.) hoặc sang giấy nợ tại các xứ phiền-thạnh.

Cho hay và thi hành các việc cho mượn buôn nợ (Bourse) ăn chung các nơi.

Cho mượn tiền trước mà phải thế chơn hàng hóa cùng là văn khế.

Tổng-lý
A. BERGEON.

PILULES FOSTER

Le spécial pour les maladies des reins et de la vessie

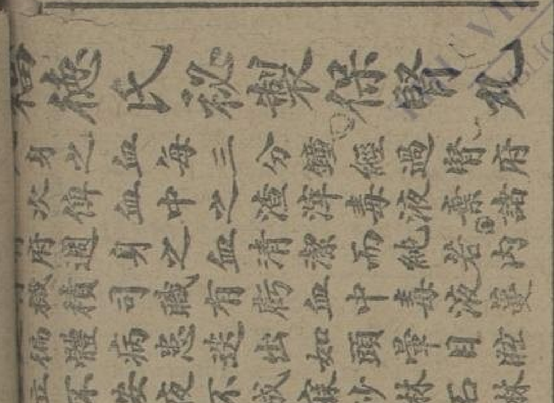

La Véritable Marque
(*Etiquette jaune.*)

PRIX : 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

NHÀ HÀNG
Nam-Thuận-Phát

LÊ-VĂN-LÊ, *kế nghiệp*
Góc đường Pellerin-Espagne số 69—SAIGON

Kính,

Mời viên-quan quới-khách thừa nhân đến nhà hàng tôi bửng tửu và dùng bữa trước là đặng vừa ý qui viên sau giúp tôi nên việc.

Từ ngày vào kế nghiệp, tôi đã sửa sang nghi tiết và sắp đặt mọi việc lại như mới. Chẳng những vật thực đủ mùi đủ vị, cách tiếp đãi qui-khách rất trọng hậu.

Tôi lại có lập riêng một phòng, để khi có qui cô qui bà vào ngồi dùng bữa hoặc giải vật cho xứng đáng.

CIGARETTES DIVA

Thuốc điếu hiệu là **Cigarettes Diva** *là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, và khỏi mang sự bịnh hoạn, vì thuốc nầy không có nhựa như các thứ thuốc khác, khói nó thơm tho và diệu lắm.*

Mỗi một gói thuốc nầy đều có để một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có để một cái giấy Ban-Thưởng" (Bon-Prime) tặng tống hoặc một cái đồng-hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây dù vân vân. Như ai đặng những giấy ấy, thì hảy đem tới hãng A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy, Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không đặng, thì gởi thơ và miếng giấy mình đặng cho ổng sẽ gởi món đồ của mình đặng đó lập tức.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật

THUỐC HAY

(*Le meilleur des médicaments*)

Nếu chư-tôn đau tì vị, ăn không được tiêu, trong bao tử hay bào bọt khó chịu, biếng ăn thì chư-tôn hãy mua rượu **Quina Gentiane** *mà uống một ly nhỏ trước bửa cơm, rồi sau bửa cơm uống một ly nữa.*

Rượu nầy có bán trong các tiệm hàng-xén

CÂN BẠI PHỤC KIỆN

Mỗi người đều biết rằng : Thuốc Pilules Pink nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thiệt có một mình nó bổ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sư kín, khen nó mà nói rằng : ***Mỗi hườn Pilules Pink là mỗi cục máu.*** **Tuy đã 20 năm nay thứ thuốc nầy có danh trong trào ngoài quận mặc lòng, mà cái sự nó bổ cân coi vọi ít người chưa rõ, chớ việc bổ huyết bổ cân đồng giỏi cả hai**

Đời nầy là đời thiên-hạ đang đua chen làm ăn lực bạc, cho nên cân cốt phải hao mòn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sẵn có trong tay một vị linh-đơn rất hay, làm cho những bợm bị chư hư bá tổn được trở nên khương cường tráng kiện.

Ta đã biết rằng : nội đám thầy thuốc đều rõ thuốc Pilules Pink hay bổ cân, nhưng vậy mà chưa đủ, ta ước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, đặng mà tự chuyên tự trị, đặng có ngày nào vương mang bịnh hoạn để mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trư tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50 ; 6 hộp 17 quan 50.

XA-BONG MAT-XAY
ĐEN

Tốt lắm rẽ lắm

Hiệu con Rồng

HÃO-VINH Công-ty
(HÃNG ANNAM)
146 bis, Rue Lefèbvre, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS

SOCIÉTÉ DES TABACS
DE L'INDOCHINE

(Đông-dương Yên diệp Công-ty)

Tư-bổng: 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại **PARIS**

Sở Cai-trị và công-xưởng tại **HANOI**

Bổn-điền trồng thuốc lá tại **KIM-XUYÊN** và **VĂN-KHÊ**

Hiện có những thứ sau nầy gởi bán trong các hiệu :

XÌ-GÀ.
NINA.
Thuốc chưa vấn :
COQ (Con gà)

Thuốc vấn :
FAVORITES.
MÉTROPOLES

vân vân

Và thứ thuốc lá vấn, chiêu khách, hiệu

PAGODE (Cái chùa)

KHOÁN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (kẻ) — Đau mấy chỗ lắt-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tì, trường nhiệt

Mấy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỂ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xịt *(Môi-khí-chất).*

GRAVURE
SUR MÉTAUX ET MARBRES

TIỆM KHẮC CON DẤU
CORDONNERIE. — CHAPELLERIE
Tonkinoise
TIỆM ĐÓNG GIÀY

Tôi mới lập thêm một Tiệm đóng giày và bán nón theo kiểu Langsa tôi có commandé đủ các mẫu da, chư quí vị muốn dùng xin cứ viết thơ cho tôi mà lấy mẫu da và lấy (Catalogne) mà coi kiểu có giá cả hẳn hòi.

Vị nào muốn mua sỉ sẽ có giá riêng xin viết thơ thương nghị.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA,
87 Rue Catinat, Saigon.

Cách làm mau té tiền

Viết thơ cho Hãng Annam, Hão-vĩnh Côngty, 146 bis Rue Lefèvre, biểu gởi contre-remboursement (cách tiền trao của lảnh nơi nhà dây thép) một hộp một trăm ve dầu Essence de menthe, hiệu Lò-Tiên, tốt nhất trong cỏi Đông dương, giá là mười lăm đồng (15$00) mà thôi. Về bán lẻ lại cho trong vòng quen lớn một ve hai cắt (0$20) — mỗi ve lời 5su, một trăm ve lời 5 đồng bạc.

Bán một hộp lời 5 đồng bạc, mười hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc !

Viết thơ đi, đừng bỏ qua dịp làm tiền, uổng lắm. Bang đầu lời ít sau lời nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu !

Cho không ! Hãy coi cho kỹ. — Kể từ ngày nay một trăm người nào gởi thơ đến mà mua dầu trước, Hãng Annam Hão-vĩnh Côngty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xà-bông mạt xây thiệt, hiệu ngựa một sừng. (La Licorne), tốt nhất trong cỏi Đông-Dương *hay là* một ve dầu thơm Essence pour Lotion : Eau de Cologne, Quinine, foin coupé để làm đủ một lít các thứ dầu thơm ấy), tùy thích ai muốn thứ nào cũng được !

Hãy viết thơ mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm té tiền uổng lắm ;

Hãng Annam, Hão-vĩnh & Cie
146 bis Rue Lefèbvre, Saigon
Kính đốn.

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh **HƯ PHẾ**, đau trong **TÌ VỊ**, đau nơi **TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỌ DA**, hoặc **CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA** và bịnh có **TRỨNG LÃI TRONG BỤNG.**

Ấy là một thứ **THUỐC XỔ** rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho **HUYẾT RA TINH KHIẾT.** Những bịnh gốc bởi **ĐÀM** hay là **MẬT** phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trử thuốc nầy là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường Catinat SÔ 36 SAIGON

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu. BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vầy ;

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

Saigon — Imp. de l'Union
L'Administrateur Gérant NGUYỄN-VĂN-CỦA